

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

TECHCOMSECURITIES



Bespoke

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2022**



SAVING
INVEST

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: TỔNG QUAN VỀ TCBS

04

1. Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Lịch sử phát triển TCBS
3. Tầm nhìn - Sứ mệnh
4. Giải thưởng và thành tựu
5. Mảng kinh doanh và sản phẩm tiêu biểu
6. Bộ máy tổ chức
7. Đội ngũ Ban lãnh đạo

CHƯƠNG II: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

30

1. Tình hình tài chính
2. Tổ chức nhân sự
3. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu
4. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc
5. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty
6. Quản trị công ty

CHƯƠNG III: KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ VỚI CHIẾN LƯỢC WEALTHTECH

49

1. Chỉ số an toàn bảo mật thông tin đạt loại A
2. Đẩy mạnh hoạt động tư vấn trực tuyến kiến thức đầu tư và quản lý gia sản cho khách hàng
3. Hành trình tiên phong chuyển đổi Agile
4. Chiến lược làm chủ công nghệ
 - A. Tiên phong ứng dụng công nghệ Blockchain vào quản lý trái phiếu doanh nghiệp
 - B. Xây dựng và làm chủ hệ thống ký quỹ MarginX

CHƯƠNG IV: BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2022

64

Chương I: TỔNG QUAN VỀ TCBS



1 ➤ THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi Quý Cổ đông và Khách hàng,

Năm 2022 là khởi đầu của giai đoạn “bình thường mới” sau đại dịch Covid. Có thể thấy, hành vi khách hàng đã thay đổi đáng kể trong những năm qua bằng cách làm quen dần với các hình thức mua sắm trực tuyến.

Là một trong những công ty chứng khoán đầu tiên tập trung theo đuổi chiến lược công nghệ tài chính (Wealthtech), TCBS tự hào lựa chọn công nghệ làm lợi thế cạnh tranh cốt lõi và đem đến cho khách hàng cơ hội trải nghiệm số mới và tiếp cận nhiều nền tảng công nghệ tiên phong theo xu thế của thế giới. TCBS đặt nhiệm vụ đầu tư cho công nghệ lên làm ưu tiên hàng đầu trong nhiều năm qua và chúng tôi đã khẳng định được vị thế là định chế tài chính với một hệ sinh thái dịch vụ Tài chính, Đầu tư và Chứng khoán toàn diện, uy tín.

Văn hóa số và mô hình Agile được kiến tạo trong tư duy làm việc của toàn thể đội ngũ TCBS. Với hơn 65% nhân sự thuộc mảng công nghệ, TCBS đã đáp ứng đa dạng sản phẩm đầu tư theo nhu cầu của nhiều nhóm khách hàng khác nhau, từ nhu cầu giao dịch đầu tư chứng khoán, quản lý gia sản và tích lũy dài lâu cho khách hàng cá nhân đến tư vấn dịch vụ tài chính cho khách hàng doanh nghiệp.

Theo đuổi chiến lược Wealthtech, TCBS không ngừng cải tiến hệ thống công nghệ để đáp ứng linh hoạt nhu cầu đầu tư của khách hàng. Năm 2022, TCBS được vinh danh liên tiếp tại hạng mục giải thưởng công nghệ của các tổ chức quốc tế như:

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất tại Finance Asia Country Awards 2022
- Công nghệ xuất sắc Việt Nam về dữ liệu lớn

tại Asian Technology Excellence Awards 2022

- Ứng dụng Blockchain sáng tạo nhất và Quản lý tài sản tốt nhất trong ngân hàng đầu tư tại IBS Intelligence Global FinTech Innovation Awards 2022.

Với mục tiêu giữ vững vị thế dẫn đầu ở các mảng kinh doanh cốt lõi và tận dụng tối đa nguồn vốn dồi dào để mang lại giá trị dài hạn cho khách hàng và cổ đông, năm 2022, TCBS đã công bố kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ trị giá hơn 10.000 tỷ đồng theo đúng lộ trình chiến lược 5 năm 2021-2025. Sau kế hoạch này, tổng nguồn vốn chủ sở hữu của TCBS dự kiến sẽ vượt trên 21.000 tỷ đồng, và thuộc những công ty có vốn chủ sở hữu cao nhất ngành. Việc tăng vốn, dự kiến trong quý II/2023, là một trong những bước đi chiến lược nhằm đưa TCBS trở thành công ty công nghệ quản lý gia sản (Wealthtech) có quy mô lớn nhất Việt Nam về vốn chủ sở hữu, về lợi nhuận, và hiệu quả hoạt động trong các mảng kinh doanh cốt lõi.

Hiện nay, TCBS luôn đứng trong top đầu các công ty chứng khoán có hệ số an toàn vốn cao và thường lớn hơn quy định 220%. Sau kế hoạch tăng vốn này, CAR dự phóng của TCBS sẽ vượt trên 300%. Hạn mức cho vay ký quỹ của TCBS sẽ lên trên 40.000 tỷ đồng.

Song song với kế hoạch tăng vốn cổ phần, TCBS cũng đã chủ động đẩy mạnh việc đa dạng hóa các nguồn vốn vay tín chấp từ các định chế nước ngoài. Chỉ trong một năm qua, TCBS đã nâng tổng giá trị huy động từ thị trường vốn quốc tế lên hơn 300 triệu USD, đạt mức cao nhất ngành chứng khoán. Hiện TCBS đang là công ty chứng khoán có định mức tín nhiệm lớn nhất dựa trên giá trị những khoản vay tín chấp quốc tế tiếp cận được.

Uy tín và định mức tín nhiệm tín dụng của một doanh nghiệp là điều kiện đầu tiên để các định chế tài chính quốc tế cân nhắc

đến khoản vay. Việc TCBS liên tiếp huy động thành công nhiều hợp đồng vay vốn tín chấp với lãi suất thấp từ các tổ chức tài chính lớn đã khẳng định năng lực và uy tín của TCBS trên thị trường quốc tế.

Hướng đến năm giao dịch mới 2023, với những dự báo lạc quan về thị trường chứng khoán, TCBS sẽ miễn phí giao dịch cổ phiếu, phái sinh, chứng quyền và chứng chỉ quỹ niêm yết cho khách hàng giao dịch trên TCInvest. Bên cạnh đó, TCBS sẽ tận dụng nguồn vốn dồi dào để đem đến cho Nhà đầu tư thêm nhiều ưu đãi và lợi ích vượt trội như linh hoạt lựa chọn các gói vay margin với lãi suất chỉ từ 0,5%/năm hay tối ưu nguồn tiền nhàn rỗi đang chờ đầu tư, lợi tức theo ngày tới 7,5%/năm...

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn tập thể Ban Lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên của TCBS đã nỗ lực, tâm huyết, đoàn kết chung sức xây dựng TCBS trong suốt 14 năm phát triển. 2023 sẽ là năm để TCBS tiếp tục vươn xa, hướng đến mục tiêu trở thành Nhạc trưởng của dòng chảy vốn tại Việt Nam với 5@5@5@5=2025 (5 triệu người dùng @ 5 giải pháp mỗi người dùng @ 5000 tỷ đồng lợi nhuận @ 5 tỷ đô-la vốn hoá). Hãy luôn giữ vững thái độ tích cực dù có gặp bất cứ điều gì xảy ra. Hãy cùng nhau tìm ra hướng đi bứt phá và đón nhận những thách thức mới bằng một năng lượng tích cực.

Trân trọng./.

Nguyễn Xuân Minh, CFA

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



2 LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (Techcom Securities - TCBS) được thành lập từ năm 2008, là công ty con của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam Techcombank. Trải qua 15 năm phát triển với sứ mệnh trở thành đối tác tư vấn tài chính chiến lược tin cậy của khách hàng doanh nghiệp và kiến tạo trải nghiệm đầu tư tích lũy ưu việt cho gia đình Việt Nam. Từ một đội ngũ chỉ hơn 30 người, hiện nay, nhân sự tại IB đã vượt 500 nhân viên. Trong đó, số lượng nhân sự Công nghệ thông tin trình độ cao và giàu kinh nghiệm chiếm tới hơn 65% toàn công ty.

Qua từng giai đoạn phát triển, TCBS đã chứng kiến nhiều thăng trầm trên thị trường. Dưới sự dẫn dắt hiệu quả của Ban Lãnh Đạo, **kể từ cuối năm 2013**, TCBS chuyển mình mạnh mẽ với định hướng và chiến lược kinh doanh sắc bén. Với tư duy sáng tạo và mong muốn tạo sự khác biệt trong thị trường chứng khoán, TCBS

đã chọn hướng đi riêng của mình qua việc tạo lập và phát triển một thị trường mới, đó là thị trường trái phiếu doanh nghiệp tại Việt Nam

Với tinh thần khởi nghiệp luôn sẵn sàng thử sức và khai phá lĩnh vực mới để thành công hơn, kể từ năm 2013, TCBS chuyển mình bước vào thị trường riêng biệt, lựa chọn TPĐN là xương sống cho chiến lược kinh doanh, TCBS đã tạo dựng thành công hệ sinh thái TPĐN chuyên nghiệp phục vụ khách hàng. Chỉ trong vài năm, TCBS đã trở thành 1 trong 2 công ty chứng khoán lớn nhất thị trường về cả doanh thu lẫn lợi nhuận. Đồng thời, TCBS đã xác lập vị thế Top 1 thị phần tư vấn bảo lãnh phát hành TPĐN, đạt mức duy trì luôn ở 40% thị phần.

Dẫn đầu ở mảng tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp cho khách hàng tổ chức, TCBS tiếp tục phát triển sản phẩm đầu tư bánlé hấp dẫn và cạnh tranh, chính lúc này, sản phẩm trái phiếu iBond đã được ra mắt trên thị trường nhằm phục vụ khách

hàng cá nhân. Nhận thấy nhu cầu khách hàng bắt đầu quan tâm đến kênh đầu tư trái phiếu doanh nghiệp nhưng còn khá e dè và thận trọng, sản phẩm iBond của TCBS được thiết kế nhằm đáp ứng đủ 3 yếu tố mà 1 nhà đầu tư quan tâm: Tính minh bạch, An Toàn Và Thanh khoản linh hoạt

Nhờ những yếu tố cam kết an toàn cho NDT, **kể từ năm 2016 cho đến nay**, chưa khi nào thị phần giao dịch TP của TCBS rời khỏi vị trí dẫn đầu Top 1 trên Sở GDCK HCM Hose.

Để giữ chắc vị thế ở thị trường TPĐN, TCBS bước vào thời kỳ tăng tốc mạnh mẽ với nhiều cú hích đột phá trên thị trường trong giai đoạn 5 năm từ 2016 - 2020. Xuyên suốt thời gian này, TCBS tiên phong thị trường theo đuổi chiến lược công nghệ tài chính Fintech, mở đầu cho hành trình chuyển đổi số với mục tiêu đến năm 2020 đạt 1@1@1@ = số 1 tại Việt Nam - 100.000 KH giàu có - 100 triệu đô doanh thu - 1 tỷ đô giá trị vốn hóa thị trường.

TCBS xây dựng chiến lược mới trong giai

đoạn 5 năm này nhằm:

➔ Chuyển đổi mô hình hoạt động để tăng hiệu quả kinh doanh

➔ Xây dựng nền tảng mở để phục vụ lượng lớn NĐT và trở thành trung tâm cung cấp bộ sản phẩm đầu tư đa dạng và toàn diện nhất thị trường

➔ Và ứng dụng công nghệ tiên tiến để cải tiến trải nghiệm khách hàng

Chính trong giai đoạn tập trung phát triển công nghệ này, TCBS tự hào là công ty chứng khoán duy nhất liên tục cho ra mắt các sản phẩm và giải pháp tài chính tiên phong thị trường.

➔ **Năm 2017**, TCBS ra mắt sản phẩm giao dịch mới - tài khoản đầu tư iWealth Pro

➔ **Năm 2018**, TCBS là đơn vị đầu tiên mang giải pháp cố vấn tài chính tự động Robo Advisor đến thị trường Việt Nam với công cụ TCWealth cùng nhiều công cụ tài chính hiện đại như cổng thông tin TCAnalysis, Market Watch và hệ thống báo cáo toàn

diện 1-click. Đặc biệt kể từ năm 2018, một trong những điểm đột phá và là niềm tự hào của TCBS chính là đội ngũ nhân sự với tư duy và văn hóa làm việc Agile.

► **Năm 2019**, TCBS nâng cấp TCInvest lên phiên bản mới trên đủ 3 nền tảng Web, Mobile Web và App. Đồng thời tích hợp bổ sung hệ thống iConnect cho phép khách hàng sử dụng điện thoại di động để thực hiện các lệnh rao mua bán trái phiếu. Trải nghiệm khách hàng được đổi mới liên tục với bộ sản phẩm đầu tư đa dạng gồm trái phiếu, chứng chỉ quỹ và cổ phiếu, công cụ BondWatch theo dõi các trái phiếu chào bán bởi TCBS, các sản phẩm theo nhu cầu đầu tư iPlan, hệ thống bỏ phiếu điện tử eVoting, hệ thống tích điểm và thưởng iXu tri ân khách hàng thân thiết và hệ thống quản lý mạng lưới đối tác phát triển kinh doanh iWealth Partner

► **Năm 2020**, TCBS cung cấp miễn phí hệ thống đào tạo trực tuyến e-Learning lan tỏa đến nhà đầu tư Việt Nam, trở thành CTCK đầu tiên trên thị trường ra mắt dịch vụ mở tài khoản 100% online với phương thức định danh khách hàng eKYC. Để đảm bảo khách hàng được hỗ trợ kịp thời, TCBS sử dụng công cụ iWealth Chatbot kết hợp trí tuệ nhân tạo AI để thay thế nhân viên tư vấn giải đáp thắc mắc của của khách hàng kịp thời. Câu lạc bộ đầu tư và quản lý gia sản iWealth Club của TCBS cũng chính thức ra mắt, trở thành sân chơi chung cho nhà đầu tư Việt Nam.

Nhờ liên tục đổi mới và sáng tạo trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và chiến lược lấy khách hàng làm trọng tâm, TCBS đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch 5 năm. Lượng khách hàng tăng gấp 200 lần trong 5 năm. Số lượng khách hàng mở mới tài khoản trên hệ thống TCInvest tăng gấp 10 lần/ngày, và lượng KH giao dịch trên hệ thống cũng tăng gấp 17 lần, từ 600-10.000 khách hàng mỗi ngày năm 2020

Sau khi giữ vững vị trí dẫn đầu mảng trái phiếu, TCBS tự hào định vị được bản thân trên thị trường. **Năm 2021**, TCBS bước vào sân chơi cổ phiếu, mở ra giai đoạn 5 năm phát triển mới 2021 - 2025 - tập trung hoàn thiện hệ sinh thái công nghệ tài chính Wealthtech.

Bất chấp ảnh hưởng của dịch bệnh, TCBS vẫn liên tục gây choáng ngợp cho cộng đồng đầu tư với 1 chuỗi các sản phẩm và tính năng đi đầu thị trường trong năm 2021 như:

- Ra mắt iCopy - nền tảng đầu tư cộng đồng đầu tiên tại Việt Nam
- Ra mắt dịch vụ mở tài khoản số và chữ đẹp tiên phong thị trường
- Ra mắt dịch vụ giao dịch phái sinh iFuture với nhiều tính năng tự động, tức thời chỉ với 1-chạm
- Cổng kết nối trực tuyến B2B đầu tiên tại Việt Nam TCCorp

Năm 2021, không chỉ dừng ở mảng trái phiếu, cả 3 sản phẩm đầu tư chính của TCBS đều vào top thị trường gồm Top 1 thị phần môi giới trái phiếu & Top 6 thị phần môi giới cổ phiếu trên SGDCKTPHCM.

Bước sang năm 2022, TCBS theo đuổi xu thế chung của các công ty tài chính công nghệ trên thế giới với mục tiêu tập trung phát triển hạ tầng công nghệ nhằm đem lại trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng trong quá trình giao dịch.

Với chiến lược Wealthtech, TCBS đã đạt được nhiều thành tích, đặc biệt là mảng công nghệ và được các tổ chức quốc tế vinh danh hạng mục công nghệ và bảo mật thông tin như:

- Ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất tại Finance Asia Country Awards 2022
- Công nghệ xuất sắc tại Việt Nam về dữ liệu lớn tại Asian Technology Excellent Awards 2022

► Ứng dụng Blockchain sáng tạo nhất tại IBS Intelligent Global Fintech Innovation Awards 2022.

► Quản lý tài sản tốt nhất trong ngân hàng đầu tư tại IBS Intelligent Global Fintech Innovation Awards 2022.

► Và xếp hạng A với số điểm đạt 884/950 về chỉ số bảo mật an toàn thông tin bởi Up-Guard.

Đồng thời, TCBS tiếp tục giữ vị thế ở mảng trái phiếu với 2 giải thưởng quốc tế là Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam và Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam tại The Asset Country Awards 2022.

Bên cạnh việc cung cấp những trải nghiệm mới cho Nhà đầu tư, TCBS tiếp tục mang đến đa dạng các sản phẩm và chính sách ưu đãi nhằm tối ưu hiệu quả đầu tư cho khách hàng như giúp khách hàng quản lý gia sản và tối ưu lợi nhuận nguồn tiền nhàn rỗi với Két vàng iSave. Khoản tiền chờ đầu tư của khách hàng sẽ linh hoạt sinh lời theo ngày, kể cả vào những ngày lễ hoặc cuối tuần khi được để trong két vàng iSave. Khách hàng có thể nộp tiền vào hoặc rút ra 24/7, nhận tiền tức thời khi cần với mức lợi tức theo ngày tới 7%/năm. Tiền chờ để trong

kết iSave được linh động tính vào sức mua của khách hàng trong trường hợp cần giao dịch đầu tư cổ phiếu ngay trong phiên.

Để giúp nhà đầu tư cập nhật trực tiếp xu hướng và kiến thức đầu tư hữu ích, TCBS đã đẩy mạnh hoạt động tư vấn đầu tư và quản lý gia sản cho khách hàng của mình, được trực tiếp phát sóng trên kênh Youtube của TCBS với đa dạng các series đầu tư "nóng" như Vén màn chiến lược giao dịch, Tính năng hữu ích trên nền tảng TCInvest và Cẩm nang đầu tư trái phiếu TCBS.

Bên cạnh đó, nhà đầu tư còn được cập nhật tức thời đa dạng các báo cáo, thông tin phân tích đầu tư trực tiếp trên ứng dụng TCInvest hàng ngày như khuyến nghị đầu tư, phân tích thị trường theo ngày, báo cáo thị trường phái sinh, thị trường chứng quyền và báo cáo phân tích các kênh đầu tư.

Năm 2022, tổng cộng TCBS đã gửi đến khách hàng:

- Hơn 400 báo cáo và phân tích tư vấn chuyên sâu về đầu tư
- Hơn 100 clip cẩm nang đầu tư về các sản phẩm tài chính
- 125 bí kíp đầu tư hiệu quả trên TCInvest.



3 ➤ TÀM NHÌN - SỨ MỆNH



TÀM NHÌN

- Mục tiêu đến 2025 trở thành Nhạc trưởng của dòng chảy vốn tại Việt Nam với: $5@5@5@5=2025$
- 5 triệu người dùng @ 5 giải pháp mỗi người dùng @ 5000 tỷ đồng lợi nhuận @ 5 tỷ đô-la vốn hoá

SỨ MỆNH

- Là đối tác tư vấn tài chính chiến lược tin cậy của khách hàng doanh nghiệp.
- Kiến tạo một trải nghiệm đầu tư tích lũy ưu việt cho mỗi gia đình Việt Nam.



4 GIẢI THƯỞNG VÀ THÀNH TỰU



IBSi Global FinTech Innovation Awards

- Ngân hàng đầu tư sở hữu nền tảng quản lý tài sản tốt nhất
- Ngân hàng đầu tư ứng dụng công nghệ hiện đại nhất vào quản lý tài sản
- Ứng dụng Blockchain sáng tạo nhất trong ngân hàng đầu tư theo mô hình Agile
- Ứng dụng Blockchain sáng tạo trong ngân hàng đầu tư với dự án có tầm ảnh hưởng nhất



Asian Technology Excellence Awards 2022

Ứng dụng Big Data trong Ngân hàng



FinanceAsia Country Awards 2022

Ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất

Forbes Vietnam

Forbes

Giá trị thương hiệu số 1 Trong số các công ty chứng khoán tại Việt nam



The Asset Triple A Digital Awards 2022

Nhà tư vấn phát hành
trái phiếu trong nước

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2022

Nhà môi giới
chứng khoán

TỐT NHẤT VIỆT NAM 2022



5 MÀNG KINH DOANH VÀ SẢN PHẨM TIÊU BIỂU



SẢN PHẨM CHÍNH



iBond – Trái phiếu doanh nghiệp

iBond là sản phẩm trái phiếu doanh nghiệp được thiết kế dành riêng cho khách hàng cá nhân với mức đầu tư ban đầu chỉ từ 01 triệu đồng. iBond là sự kết hợp hoàn hảo giữa an toàn, lợi tức tốt và thanh khoản cao cho khách hàng.

Do được lựa chọn từ những doanh nghiệp uy tín hàng đầu mà TCBS trực tiếp tư vấn phát hành, iBond là sản phẩm đầu tư an toàn, được xây dựng với nhiều giải pháp thanh khoản linh hoạt cùng lợi nhuận hấp dẫn.



Quỹ mở đầu tư iFund

iFund bao gồm 6 quỹ mở do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (Techcom Capital – TCC) quản lý.

- Quỹ trái phiếu Techcom (TCBF)
- Quỹ cổ phiếu Techcom Top 30 (TCEF)
- Quỹ đầu tư trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF)
- Quỹ Đầu tư Cổ Phiếu Ngân hàng và Tài chính Techcom (TCFIN)
- Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Bất động sản Techcom (TCRES)
- Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Doanh nghiệp vừa và nhỏ Techcom (TCSME)

Tùy mục tiêu và mong muốn đầu tư, khách hàng có thể lựa chọn tham gia các Quỹ này với số tiền đầu tư chỉ từ 1 triệu đồng. Tham gia đầu tư vào iFund, khách hàng đã lựa chọn một hình thức đầu tư an toàn, thanh khoản linh hoạt cùng thủ tục thuận tiện, dễ dàng với lệnh định kỳ tự động.



Quỹ trái phiếu Techcom (TCBF)

đầu tư chủ yếu vào trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ tiền gửi, tín phiếu, tiết kiệm để tạo nguồn thu nhập ổn định dài hạn với lợi nhuận kỳ vọng đến 10%/năm. TCBF có mức độ rủi ro Trung bình.



Quỹ cổ phiếu Techcom Top 30 (TCEF)

Top 30 (TCEF) đầu tư vào top 30 doanh nghiệp hàng đầu trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam, với lợi nhuận dài hạn được kì vọng ở mức 12%/năm. Quỹ có mức độ rủi ro cao vì kết quả lợi nhuận của Quỹ biến động lên xuống hàng năm phụ thuộc nhiều vào biến động của thị trường chứng khoán, nền kinh tế Việt Nam và thế giới.



Quỹ đầu tư trái phiếu linh hoạt Techcom (TCFF)

Đầu tư chủ yếu vào trái phiếu doanh nghiệp, chứng chỉ tiền gửi, tín phiếu, tiết kiệm ngắn hạn để tạo nguồn lợi tức ưu cho ngắn hạn với lợi nhuận kỳ vọng đến 6%/năm. TCFF có mức độ rủi ro Thấp.



Quỹ Đầu tư Cổ Phiếu Ngân hàng và Tài chính Techcom – TCFIN

Đầu tư tư năng động vào các Công ty hàng đầu, hoạt động trong lĩnh vực Ngân hàng và Dịch vụ tài chính trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam, phù hợp với các khoản đầu tư dài hạn trên 1 năm. Lợi nhuận kỳ vọng dài hạn 12%/năm.



Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Bất động sản Techcom – TCRES

Đầu tư năng động vào các Công ty hàng đầu, hoạt động trong lĩnh vực bất động sản và vật liệu xây dựng trên thị trường chứng khoán Việt Nam, phù hợp với các khoản đầu tư dài hạn trên 1 năm. Lợi nhuận kỳ vọng dài hạn 12%/năm.



Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Doanh nghiệp vừa và nhỏ Techcom - TCSME

Đầu tư năng động vào cổ phiếu của các doanh nghiệp có vốn hóa thị trường thuộc nhóm vốn hóa vừa (midcap) và nhỏ (smallcap) trên thị trường chứng khoán Việt Nam, phù hợp với các khoản đầu tư dài hạn trên 1 năm. Lợi nhuận kỳ vọng dài hạn 12%/năm



Quỹ đầu tư Bất động sản TCREIT

Quỹ bất động sản được niêm yết tại HOSE được kỳ vọng sẽ đem đến cơ hội đầu tư bất động sản cho đại đa số các cá nhân và gia đình Việt Nam khi số tiền đầu tư chỉ từ 1 triệu đồng so với việc mua trực tiếp bất động sản với số vốn từ vài tỷ trở lên.

Theo quy định của luật, TCREIT sẽ đầu tư chủ yếu vào các bất động sản đã hoàn thành và đang tạo ra dòng tiền ổn định từ cho thuê, đồng thời sẽ phân phối 90% lợi nhuận hàng năm cho nhà đầu tư. Quỹ TCREIT được quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ thương (Techcom Capital – TCC).



Quỹ đầu tư cổ phiếu United ESG Việt Nam (UVEEF)

Sẽ tập trung đầu tư vào các công ty hàng đầu của ngành với nền tảng cơ bản tốt, vị thế tài chính bền vững, có tiềm năng tăng trưởng và đạt được các chuẩn mực cao về ba yếu tố Môi trường, Xã hội và Quản trị doanh nghiệp (ESG) từ đó gia tăng năng lực cạnh tranh bền vững trong dài hạn.

Quỹ kỳ vọng tạo ra tỷ suất sinh lợi vượt trội cho các nhà đầu tư trong trung và dài hạn với mức độ rủi ro trung bình so với thị trường. Quỹ UVEEF được quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý quỹ UOB Asset Management (Việt Nam).



Nền tảng quản lý tài sản và đầu tư trực tuyến TCIInvest

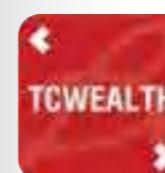
TCInvest là hệ sinh thái Wealthtech cho đầu tư và quản lý gia sản tại Việt Nam, gồm hệ thống giao dịch các sản phẩm đầu tư như cổ phiếu, trái phiếu và quỹ đầu tư trực tuyến và hệ thống tư vấn và quản lý tài sản, giúp nhà đầu tư giao dịch và quản lý hiệu quả, chuyên nghiệp nhiều loại tài sản đầu tư chỉ với một lần đăng nhập.



iSave - Két vàng sinh lợi

Kết vàng iSave phù hợp cho nguồn tiền nhàn rỗi đang chờ để giao dịch đầu tư, giúp sinh lợi mỗi ngày, kể cả những ngày lễ hoặc cuối tuần và cần phải thật linh hoạt nộp rút 24/7, khi cần là có ngay.

Tiền đẻ trong iSave sẽ được tối ưu hóa cho khách hàng với mức lợi tức theo ngày được tính hàng ngày với 4.5% - 6.0%/năm.



TCWealth – Hệ thống tư vấn & quản lý tài chính vượt trội

TCWealth là hệ thống tư vấn và quản lý tài chính trực tuyến hay còn gọi là Robo – Advisor đầu tiên ở Việt Nam. TCBS tự hào là công ty đầu tiên giới thiệu mô hình tư vấn tài chính cá nhân tiên tiến trên thế giới đến thị trường Việt Nam.

Với định hướng chiến lược là bảo toàn và tăng trưởng tài sản một cách bền vững, TCWealth giúp khách hàng cá nhân hoạch định chiến lược và phân bổ đầu tư dài hạn như các nhà đầu tư tổ chức, cụ thể:

- Hoạch định được kế hoạch tài chính dài hạn cho cá nhân và cả gia đình
- Xác định chiến lược và danh mục đầu tư tối ưu để đạt được các mục tiêu tài chính quan trọng trong tương lai.
- Phân bổ danh mục vào các loại tài sản đa dạng có độ an toàn, ổn định cao như quỹ cổ phiếu TCBF.



iWealth Partner

Là chính sách giúp các cá nhân đam mê tài chính (các nhà môi giới chuyên nghiệp, nhà đầu tư hiệu quả có sức ảnh hưởng, kinh doanh bán hàng online, nội trợ, v.v.) trở thành đối tác phát triển kinh doanh của TCBS, có cơ hội dễ dàng và linh hoạt để gia tăng thu nhập, tăng khả năng phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực tư vấn tài chính và quản lý gia sản.



iConnect

Công cụ giúp khách hàng theo dõi và tìm kiếm các lệnh quảng cáo (rao mua, rao bán) trái phiếu của các trực tiếp giữa các nhà đầu tư cá nhân với các mức lợi tức hấp dẫn, nhằm gia tăng thanh khoản và hiệu quả sản phẩm cho khách hàng.



iPlan – Kế hoạch của tôi

iPlan là hệ thống các kế hoạch tài chính cá nhân giúp người lập quản lý tài chính của mình một cách thông minh, hiệu quả và chi tiết. Các kế hoạch này được khởi tạo dựa theo nhu cầu và mục tiêu đầu tư khác nhau của khách hàng, cụ thể:

- **Thu nhập ổn định:** Là kế hoạch tài chính cho khách hàng muốn nhận thu nhập ổn định theo tuần, tháng hoặc quý.
- **Trái tức sinh lời:** Giúp khách hàng tối đa hóa lợi nhuận khi đầu tư trái phiếu, thông qua việc tự động đầu tư khoản trái tức trái phiếu (coupon) nhận được định kỳ vào quỹ TCBF để tiếp tục sinh lãi kép.
- **Vạn lộc an gia:** Kế hoạch liên kết giữa sản phẩm bảo hiểm và đầu tư, giúp khách hàng chủ động dòng tiền đóng phí bảo hiểm từ lãi đầu tư.
- **Đầu tư bảo toàn vốn:** Là sản phẩm tái đầu tư phần lãi kỳ vọng của khoản đầu tư quỹ TCBF vào Hợp đồng tương lai chỉ số VN30, giúp NĐT bảo vệ phần gốc đầu tư quỹ TCBF đồng thời nhận cơ hội gia tăng lợi nhuận từ khoản tái đầu tư lãi nhờ sử dụng đòn bẩy tài chính của Hợp đồng tương lai và kỳ vọng tăng trưởng của chỉ số VN30.



iXu – Hệ thống tích điểm và thưởng

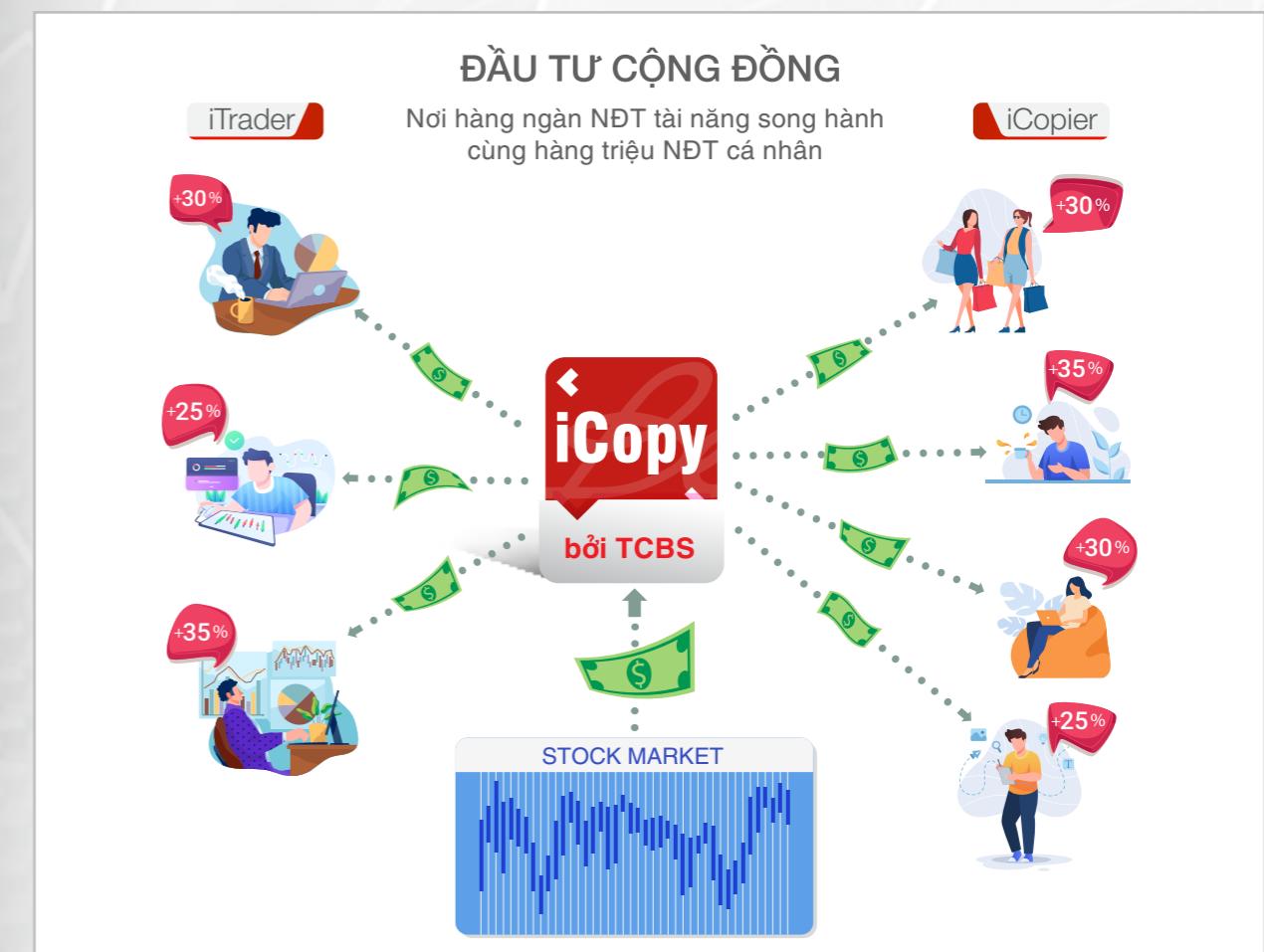
Hệ thống tích điểm và thưởng iXu để tri ân các khách hàng thân thiết, giúp khách hàng có thêm nhiều lợi ích mỗi khi có hoạt động tương tác và sử dụng các sản phẩm của TCBS. Với mỗi giao dịch hợp lệ, khách hàng được nhận điểm iXu để đổi thành tiền và/hoặc điểm VinID, quà, Voucher. Càng tích nhiều điểm iXu, xếp hạng khách hàng càng cao và nhận được nhiều quyền lợi tương ứng.



iCopy – Nền tảng đầu tư cộng đồng

Nền tảng đầu tư cộng đồng đầu tiên tại Việt Nam, giúp Nhà đầu tư cá nhân (Người sao chép hay iCopier) và Nhà đầu tư chuyên nghiệp có thành tích đầu tư hiệu quả vượt trội (Nhà đầu tư tài năng hay iTrader) cùng song hành hưởng lợi một cách minh bạch và công bằng trên thị trường tài chính.

iCopy giúp nhà đầu tư cá nhân được theo dõi và tự động sao chép giao dịch một cách minh bạch, ngay lập tức mỗi khi một hoặc nhiều iTrader mua hay bán mã cổ phiếu, theo đúng tỷ lệ phân bổ của các iTrader trong danh mục đầu tư của họ.



iWealth Club

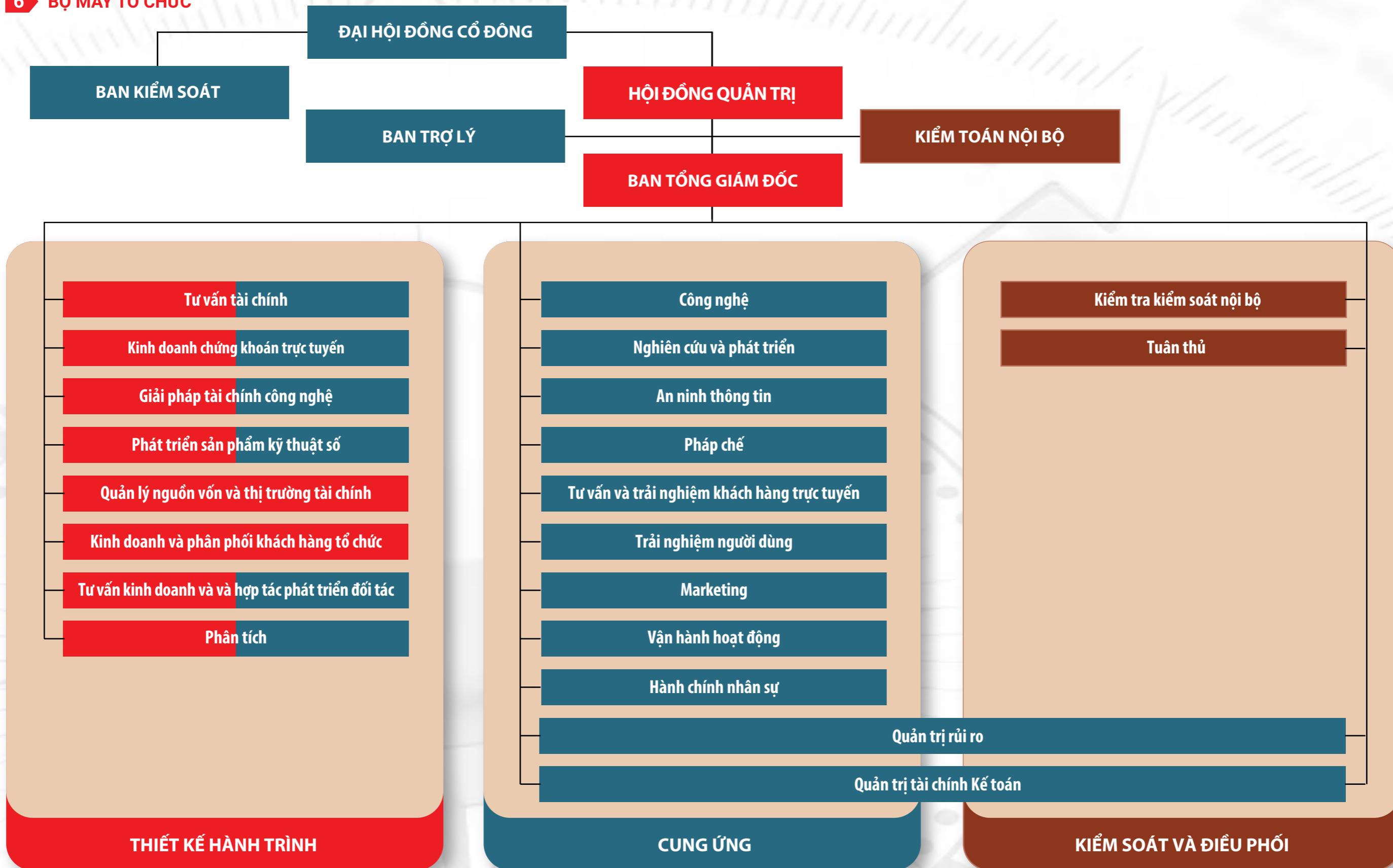
iWealth Club là đặc quyền dành riêng cho khách hàng có tài khoản tại TCBS, giúp khách hàng tiếp cận các thông tin mới nhất về xu hướng thị trường và các sản phẩm đầu tư tiềm năng. Tại đây, các thành viên có thể kết bạn và trao đổi với các nhà đầu tư khác có cùng sở thích và đam mê để học hỏi thêm kinh nghiệm, bàn luận về các chủ đề đang "hot" trên thị trường tài chính hay chia sẻ các thông tin về cách quản lý gia sản để sinh lời hiệu quả và an toàn nhất.



SUCCESS

Báo cáo thường niên
2022

6 BỘ MÁY TỔ CHỨC



7 ĐỘI NGŨ BAN LÃNH ĐẠO



(Ông) NGUYỄN XUÂN MINH, CFA

Chủ tịch Hội đồng Thành viên

Thạc sỹ Tài chính ứng dụng và Đầu tư tại Úc. Thạc sỹ Kỹ thuật dầu khí tại Liên bang Nga.

Ông Minh có hơn 25 năm kinh nghiệm trong đầu tư và quản lý quỹ.

Ông từng là CEO của Vietnam Asset Management Ltd. (VAM) và Phó chủ tịch cao cấp của Franklin Templeton Investment tại Singapore. Ông cũng là thành viên HĐQT một số doanh nghiệp tại Việt Nam.



(Bà) NGUYỄN THỊ THU HIỀN

Tổng Giám đốc

Thạc sỹ tài chính Ngân hàng tại Úc. Bà Hiền có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng.

Bà từng giữ vị trí như Giám đốc trung tâm thị trường vốn - Khối nguồn vốn và thị trường Tài chính, ngân hàng Techcombank. Trợ lý phó chủ tịch, chuyên gia mảng thị trường nợ và các sản phẩm nguồn vốn tại Citibank Việt Nam, là thành viên chương trình TIGER cho các quốc gia châu Á của Citibank Singapore.



(Bà) PHẠM DIỆU LINH

Phó Tổng giám đốc

Thạc sỹ tài chính tại Pháp. Bà Linh có am hiểu sâu sắc trong lĩnh vực tư vấn phát hành trái phiếu.

Với hơn 10 năm làm việc trong mảng thị trường nợ tại Techcombank và TCBS, bà đã tham gia điều phối nhiều giao dịch tư vấn phát hành trái phiếu quy mô lớn và làm việc với các công ty hàng đầu trong các lĩnh vực như bất động sản, sản xuất, ngân hàng, khai thác khoáng sản v.v.



(Bà) BÙI THỊ THU HẰNG

Phó Tổng giám đốc

Cử nhân Thương mại Quốc tế, Đại học Kinh tế quốc dân.

Bà Hằng có 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Chứng khoán và đầu tư. Bà từng giữ chức vụ Trưởng phòng quản lý giao dịch và thanh toán, phụ trách Phòng quản trị rủi ro và Trưởng sàn giao dịch của Công ty chứng khoán MB.



(Ông) ĐẶNG LƯU DŨNG

Giám đốc Tư vấn Đầu tư kiêm Giám đốc khối Đầu tư Doanh nghiệp

Tổng giám đốc Techcom Capital

Thạc sỹ luật kinh doanh quốc tế tại Nhật Bản.

Ông Dũng có hơn 18 năm kinh nghiệm trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, tư vấn pháp lý, tài chính ngân hàng và quản lý quỹ. Ông từng là Phó tổng Giám đốc Techcombank AMC, đồng sáng lập và Tổng giám đốc FPT Capital và Quỹ đầu tư Việt Nhật VJF; Luật sư tư vấn công ty luật Freshfields Bruckhaus Deringer.





(Bà) NGUYỄN THỊ HOẠT

Phó Tổng giám đốc

Cử nhân Kế toán-kiểm toán, Đại học Kinh tế Quốc Dân, Việt Nam; Chứng chỉ Kế toán viên Công chứng (ACCA) của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc. Bà Hoạt có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và Kiểm toán. Bà Hoạt từng đảm nhận vị trí Giám đốc Công ty Bất động sản Huế, Trưởng ban kiểm soát Công ty Tài Chính Hóa Chất và nhiều vị trí cao cấp tại Vietbridge Capital, Công ty Chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia, KPMG và Khối Nguồn vốn Techcombank



(Bà) TRẦN THỊ THU TRANG

Phó Tổng giám đốc

Cử nhân Học viện Tài chính Hà Nội.

Bà Trang có hơn 15 năm đồng hành cùng với TCB và TCBS từ những ngày đầu thành lập cho tới vị trí là Công ty chứng khoán có thị phần số 1 trên thị trường trái phiếu hiện nay, bà Trang đã dẫn dắt tư vấn phát hành thành công hơn 400.000 tỷ trái phiếu cho nhiều doanh nghiệp trong các lĩnh vực như bất động sản, FMCG, hạ tầng, giáo dục... và góp phần tạo nguồn cung dồi dào cho thị trường trái phiếu bán lẻ. Bên cạnh đó, bà cũng là một thành viên đóng góp tích cực cho việc hoàn thiện khung pháp lý trong lĩnh vực chứng khoán nói chung và trái phiếu doanh nghiệp nói riêng.



(Ông) NGUYỄN TUẤN CƯỜNG

Phó tổng giám đốc

Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng trường Paris I Pantheon Sorbonne và Paris II Pantheon Assas, Pháp.

Ông Cường có hơn 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng và Chứng khoán.

Trước khi làm việc tại Techcom Securities, ông từng giữ vị trí Giám đốc Đầu tư và kinh doanh Nợ tại Techcombank, Giám đốc sản phẩm Cấu trúc của Vndirect và có nhiều năm làm việc tại Ngân hàng Societe Generale Corporate Investment Banking (SGCIB) tại Pháp.

(Bà) BÙI THỊ THU HÀ

Giám đốc Tư vấn và kinh doanh

Phó Tổng giám đốc Techcom Capital

Thạc sỹ Tài chính và đầu tư, Chứng chỉ Quản trị rủi ro trong tài chính và ngân hàng tại Anh.

Hơn 12 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính và Ngân hàng, bà Hà đã trải qua các vị trí công tác tại Tập đoàn Vinacomin, khối nguồn vốn và Thị trường Tài chính của ngân hàng Techcombank và từng là trợ lý cao cấp cho Tổng Giám đốc Techcombank.



(Bà) QUÁCH THÙY LINH

Giám đốc Chi nhánh TP HCM

Với gần 15 năm kinh nghiệm và chuyên môn chuyên sâu trong lĩnh vực phân tích tài chính, đầu tư và khách hàng tổ chức, bà Linh đã đảm nhận nhiều vị trí khác nhau tại ngân hàng và công ty chứng khoán như ngân hàng ANZ, Công ty chứng khoán Vietcombank với các vị trí chủ chốt như Trưởng phòng Phân tích; Trưởng phòng kinh doanh vốn, trái phiếu và khách hàng tổ chức... và đảm nhận vị trí Giám đốc cao cấp tư vấn phát hành tại TCBS trong gần 5 năm qua.



(Ông) NGUYỄN ĐĂNG MINH

Giám đốc Công nghệ

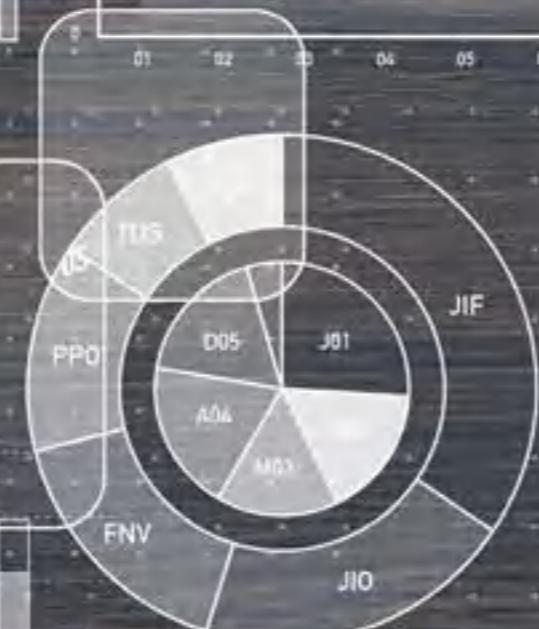
Thạc sỹ Khoa học Máy tính, Đại học Quốc lập Giao Thông, Đài Loan; Chứng chỉ Kiến trúc sư giải pháp Amazon Cloud Web Services.

Ông Minh có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực CNTT. Trước khi về Techcom Securities, ông đã từng giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật thuộc dự án FPT.AI tại Ban Công nghệ Tập đoàn FPT trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo và điện toán đám mây.





| | | |
|-----|-------|-------------|
| AIU | 1,822 | 2,349.000 |
| EJK | 3,680 | 3,681.000 |
| HPL | 1,062 | 5,678.000 |
| KEE | 485 | 3,369.000 |
| NAH | 8,569 | 189,301.000 |
| QOP | 6,602 | 102,698.000 |
| TIK | 890 | 24,697.000 |
| WIG | 6,280 | 76,002.000 |
| AHD | 2,436 | 57,610.000 |



| AJU | HJI | WWE | PLO | EER | GRT | CPY |
|-----------------|------------------|----------------|-----------------|------------------|-----------------|------------------|
| 1,822 (-35) | 20,369 (+580) | 890 (-20) | 6,350 (-200) | 10,985 (+580) | 665 (-15) | 6,800 (-115) |
| MBC | LJH | MJB | PON | NFR | UGH | OMJ |
| 3,605 (+210) | 9,542 (-128) | 2,609 (+35) | 7,654 (+169) | 6,522 (+122) | 1,632 (-54) | 3,652 (+182) |
| YBV | QMN | MMJ | JIT | KLM | CCX | EMH |
| 3,204 (-33) | 5,211 (+156) | 7,100 (-60) | 7,150 (-150) | 782 (+74) | 1,901 (+101) | 2,280 (-120) |
| MBP | WFF | HJM | GLC | LSD | SDH | OIS |
| 3,144 (+30) | 112 (+12) | 134 (+5) | 2,022 (-18) | 631 (+40) | 6,287 (-57) | 12,630 (+330) |

Báo cáo hoạt động 2022

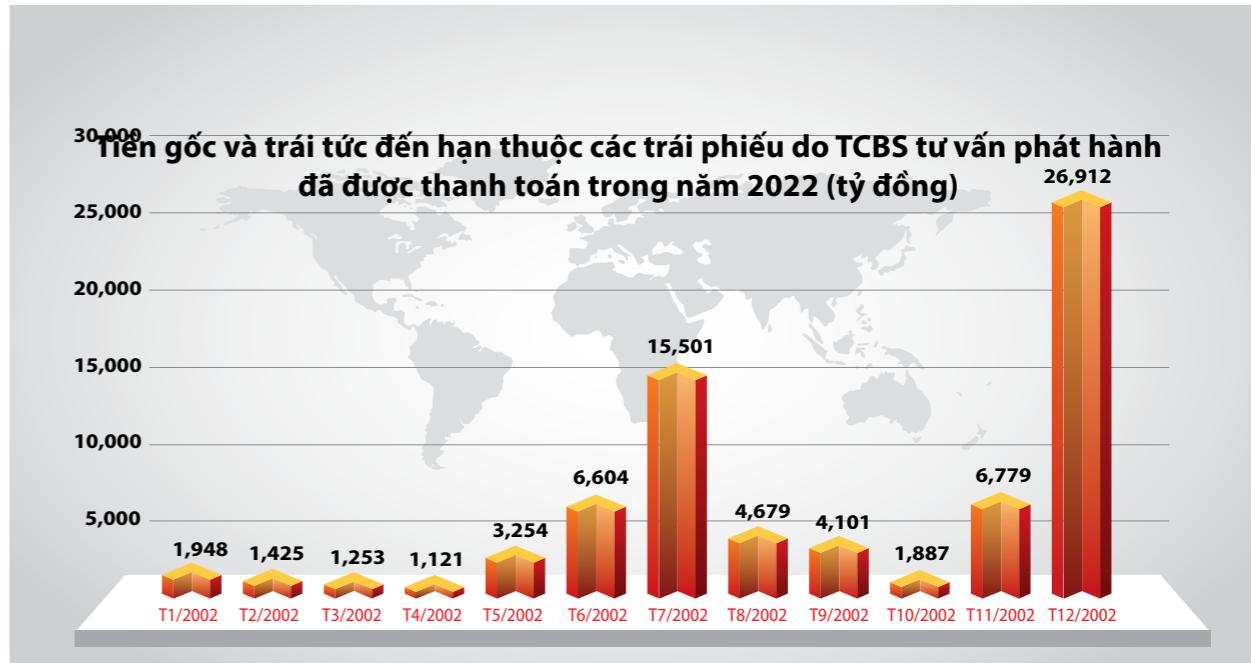
1 → Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

| Chỉ số tài chính | 2022 | 2021 | %tăng/giảm |
|--|--------------------|--------------------|------------|
| Tổng giá trị tài sản | 26.091.547.738.863 | 24.547.255.120.829 | 6,29% |
| Doanh thu từ hoạt động kinh doanh | 5.218.182.207.076 | 5.194.713.938.205 | 0,45% |
| Lợi nhuận trước thuế | 3.057.657.087.640 | 3.809.885.989.817 | -19,74% |
| Lợi nhuận sau thuế | 2.426.664.091.883 | 3.066.130.586.043 | -20,86% |

b. Các chỉ tiêu về tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| 1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn | | | |
| - Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn | 2,26 | 1,94 | |
| 2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,62 | 0,58 | |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 1,66 | 1,37 | |
| 3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 0,21 | 0,20 | |
| 4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 0,33 | 0,22 | |
| Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 0,12 | 0,09 | |



Năm 2022, TCBS ghi nhận tổng doanh thu ở mức 5.218 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 3.057 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2022, Công ty có tổng tài sản 26.091 tỷ đồng, trong đó Vốn chủ sở hữu đạt 10.989 tỷ đồng.

Thị trường chứng khoán năm 2022 đã trải qua nhiều biến động với những dấu ấn đậm nét. Nửa đầu năm 2022 thị trường ghi nhận những gam màu tích cực khi VN-Index đạt điểm số kỷ lục 1.536,45 điểm – mức cao nhất trong lịch sử. Tuy nhiên, nửa cuối năm 2022 ghi nhận những dấu hiệu tiêu cực, VN-Index có lúc đã giảm 43,1% từ đỉnh, về 873,78 điểm trong tháng 11/2022. VN-Index kết thúc năm với 1.007,09 điểm, giảm 32,8% so với thời điểm cuối năm 2021. Thanh khoản trên HoSE diễn biến ảm đạm khi khối lượng giao dịch bình quân phiên đạt 653,96 triệu cổ phiếu, giảm 11,30% so với cùng kỳ; giá

trị giao dịch bình quân phiên đạt 17.004 tỷ đồng, giảm 21,24% so với năm 2021. Vốn hóa trên sàn HoSE đạt xấp xỉ 4 triệu tỷ đồng, giảm mạnh 31,2% so với cùng kỳ năm trước. Xét trên toàn thị trường, vốn hóa cả ba sàn đạt 5,2 triệu tỷ đồng, giảm 33% so với thời điểm 31/12/2021.

Trong bối cảnh biến động của thị trường, TCBS vẫn duy trì ổn định hoạt động. Doanh thu từ 2 mảng nghiệp vụ chính gồm sản phẩm đầu tư và tư vấn doanh nghiệp đạt lần lượt 3.758 tỷ đồng và 1.459 tỷ đồng. Trong quý 4/2022, hơn 35.500 tỷ đồng tiền trái tức và gốc đến hạn do TCBS tư vấn phát hành đã được thanh toán đầy đủ và đúng hạn tới khách hàng. Lũy kế cả năm 2022, tổng cộng gần 500 mã trái phiếu do TCBS tư vấn khoảng 113.000 tỷ đồng tiền trái tức và gốc đến hạn được thanh toán cho Nhà đầu tư.

Các quỹ đầu tư TCBS đang phân phối

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU TECHCOM (TCBF)

- **Loại quỹ:** Quỹ mở, thành lập ở Việt Nam
- **Tổng tài sản quản lý:**

9.200 tỷ đồng tại ngày 31/12/2022.

➤ Chiến lược đầu tư:

Mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các tài sản có thu nhập cố định như các trái phiếu doanh nghiệp được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng cao và/hoặc trái phiếu được bảo lãnh bởi các ngân hàng có uy tín.

QUỸ CỔ PHIẾU TECHCOM 30 (TCEF)

- **Loại quỹ:** Quỹ mở, thành lập ở Việt Nam
- **Tổng tài sản quản lý:**

376 tỷ đồng tại ngày 31/12/2022.

➤ Chiến lược đầu tư:

Mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư vào (i) chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu và trái phiếu (ii) chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao, (iii) chứng khoán có mức định giá hấp dẫn, (iv) chứng khoán có lợi tức cao, ổn định.

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT (TCFF)

- **Loại quỹ:** Quỹ mở, thành lập ở Việt Nam
- **Tổng tài sản quản lý:**

40,6 tỷ đồng tại ngày 31/12/2022.

➤ Chiến lược đầu tư:

Tối ưu hóa lợi nhuận dòng tiền ngắn hạn của khách hàng doanh nghiệp và cá nhân. Thay vì để tiền ngắn hạn chưa sử dụng tại ngân hàng với lãi suất không kỳ hạn 0,5%/năm, nhà đầu tư có thể thu được lợi nhuận kỳ vọng lên đến 6%/năm cho thời hạn đầu tư ngắn hạn chỉ từ một đến vài tuần.

QUỸ ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN (TCREIT)

- **Loại quỹ:** Quỹ đóng niêm yết, thành lập ở Việt Nam
- **Tổng tài sản quản lý:**

44 tỷ đồng tại ngày 31/12/2022.

➤ Chiến lược đầu tư:

Mang lợi ích dài hạn cho nhà đầu tư nhờ nguồn thu nhập đều đặn và ổn định từ bất động sản và tăng trưởng dài hạn của giá trị bất động sản, dựa trên chiến lược quản lý bất động sản năng động, hiệu quả. Ngoài ra, quỹ có thể đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định, chất lượng tín dụng tốt bao gồm tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu chính quyền địa phương, các cổ phiếu niêm yết hàng đầu trên Sở HOSE và HNX.

QUỸ ĐẦU TƯ GIÁ TRỊ TECHCOM (TCVF)

Loại quỹ: Quỹ đóng, thành lập ở Việt Nam

Tổng tài sản quản lý: 53,4 tỷ đồng tại ngày 31/12/2022.

Chiến lược đầu tư: Mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các tài sản có thu nhập cố định như các trái phiếu doanh nghiệp được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng cao và/hoặc trái phiếu được bảo lãnh bởi các ngân hàng có uy tín.

| QUỸ ĐẦU TƯ | HOẠT ĐỘNG QUỸ ĐẦU TƯ |
|---|--|
| Quỹ Đầu tư Cổ Phiếu Ngân hàng và Tài chính Techcom – TCFIN | Lợi nhuận kỳ vọng dài hạn: 12%/năm Đầu tư năng động vào các Công ty hàng đầu, hoạt động trong lĩnh vực Ngân hàng và Dịch vụ tài chính trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam, phù hợp với các khoản đầu tư dài hạn trên 1 năm. |
| Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Bất động sản Techcom – TCRES | Lợi nhuận kỳ vọng dài hạn: 12%/năm Đầu tư năng động vào các Công ty hàng đầu, hoạt động trong lĩnh vực bất động sản và vật liệu xây dựng trên thị trường chứng khoán Việt Nam, phù hợp với các khoản đầu tư dài hạn trên 1 năm. |
| Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Doanh nghiệp vừa và nhỏ Techcom - TCSME | Lợi nhuận kỳ vọng dài hạn: 12%/năm Đầu tư năng động vào cổ phiếu của các doanh nghiệp có vốn hóa thị trường thuộc nhóm vốn hóa vừa (mid-cap) và nhỏ (smallcap) trên thị trường chứng khoán Việt Nam, phù hợp với các khoản đầu tư dài hạn trên 1 năm. |



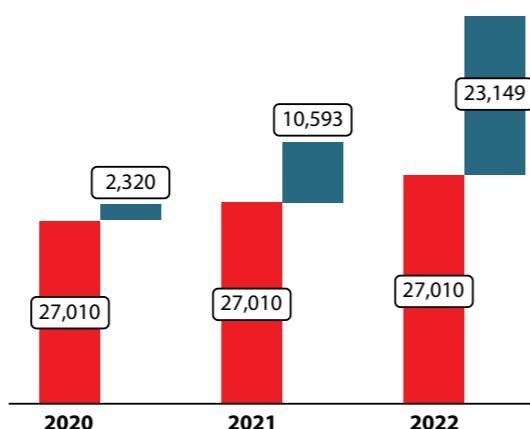
Trong năm 2022, lượng trái phiếu được niêm yết mới tăng mạnh, cải thiện thanh khoản thị trường. Có 29 trái phiếu doanh nghiệp niêm yết mới với giá trị ~20.100 tỷ đồng, trong khi đó 9 trái phiếu doanh nghiệp với giá trị ~3.600 tỷ đồng đáo hạn hoặc hủy niêm yết. Do vậy, số dư trái phiếu doanh nghiệp niêm yết tại cuối quý 4/2022 tăng 41% so với thời điểm đầu năm, đạt ~56.700 tỷ đồng.

Lượng trái phiếu doanh nghiệp niêm yết mới tăng nhanh giúp thanh khoản trên HNX cải thiện đáng kể, bình quân đạt ~23.400 tỷ đồng/quý năm 2022, cao hơn ~90% so với mức 12.300 tỷ đồng/quý năm 2021.

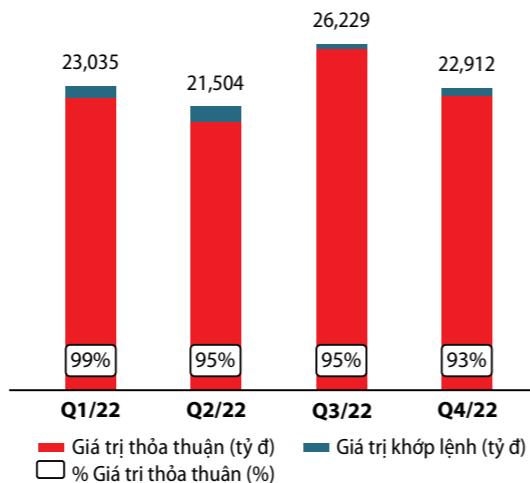
Tổng cộng có 168 doanh nghiệp phát hành trái phiếu doanh nghiệp với giá trị đạt ~269.000 tỷ đồng lũy kế năm 2022, giảm 63% so với cùng kỳ. Trong đó, có ~10.000 tỷ đồng phát hành ra công chúng (PO) và ~14.000 tỷ đồng phát hành ra quốc tế. Thị phần tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp của TCBS năm 2022 đạt 17%, tiếp tục giữ vị trí quán quân.

Là đơn vị Tư vấn phát hành và môi giới trái phiếu doanh nghiệp số 1 về thị phần tại Việt Nam liên tục trong nhiều năm (2017 – 2022), chúng tôi đã tư vấn phát hành với tổng giá trị mệnh giá khoảng 400 nghìn tỷ VND (tương

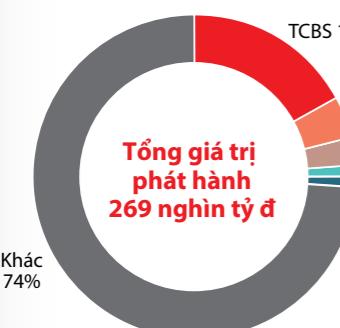
Giá trị TPDN được niêm yết (tỷ đ)



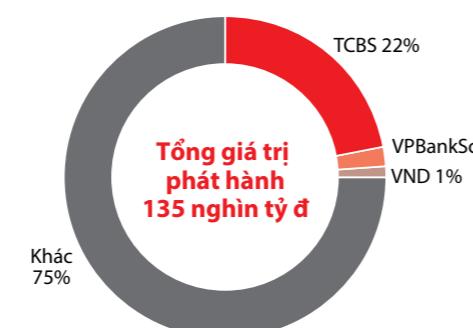
**Thanh khoản trên HNX
năm 2022 (tỷ đ)**



Thị phần tư vấn phát hành TPDN 2022



Thị phần tư vấn phát hành TPDN 2022 (ngoại trừ TPDN phát hành bởi các Ngân hàng)



đương ~ 17 tỷ USD). Năm 2022, trong bối cảnh thị trường trái phiếu có nhiều biến động khó khăn, tổng cộng gần 500 mã trái phiếu do TCBS tư vấn với hơn 75.000 tỷ đồng tiền trái tức và gốc đến hạn được thanh toán cho Nhà đầu tư.

An toàn cũng là tiêu chí hàng đầu trong năm 2022, TCBS đã tiên phong ứng dụng Blockchain và Hợp đồng thông minh (Smart Contract) vào phát hành trái phiếu, quản lý giao dịch và quyền sở hữu trái phiếu doanh nghiệp cho khoảng 700 trái phiếu OTC trên 500.000 tài khoản nhà đầu tư cá nhân và tổ chức.

Năm 2022, TCBS nâng tổng giá trị huy động thị trường vốn quốc tế lên hơn 300 triệu USD chỉ trong một năm qua, cao nhất ngành chứng khoán thông qua 3 khoản vay gồm:

Khoản vay hợp vốn tín chấp trị giá khoảng 125 triệu USD do 4 định chế tài chính lớn gồm Ngân hàng CTBC Bank, Taishin International Bank, Ngân hàng Sumitomo Mitsui Banking Corporation (SMBC - Singapore) và Chứng khoán Maybank (Singapore) – thành viên của Tập đoàn Ngan

hàng đầu tư Maybank cùng tham gia với vai trò đồng thu xếp.

Khoản vay hợp vốn 170 triệu USD từ 4 định chế hàng đầu Đài Loan (Cathay United Bank, CTBC Bank, Taipei Fubon Bank và Taishin International Bank).

Và hợp tác vay song phương với Ngân hàng HSBC Singapore với hạn mức 30 triệu USD.

TCBS hiện đang là công ty chứng khoán có định mức tín nhiệm cao nhất dựa trên giá trị những khoản vay tín chấp quốc tế (khoảng 8.000 tỷ đồng) tiếp cận được.

Uy tín và định mức tín nhiệm tín dụng của một doanh nghiệp là điều kiện đầu tiên để các định chế tài chính quốc tế cân nhắc đến khoản vay. Việc TCBS liên tiếp huy động thành công nhiều hợp đồng vay vốn tín chấp với lãi suất thấp từ các tổ chức tài chính lớn khẳng định năng lực và uy tín của TCBS trên thị trường quốc tế. Việc chủ động đa dạng hóa nguồn vốn cả trong và ngoài nước là một trong những bước đi chiến lược nhằm đưa TCBS trở thành công ty công nghệ quản lý gia sản (Wealthtech) có quy mô lớn nhất Việt Nam về vốn chủ sở

hữu, về lợi nhuận và hiệu quả hoạt động trong các mảng kinh doanh cốt lõi.

Năm 2022, TCBS cùng lúc nhận 2 giải thưởng tại The Asset Triple A Country Awards 2022. The Asset là tạp chí tài chính nổi tiếng, uy tín hàng đầu châu Á với độc giả chủ yếu là các giám đốc điều hành và chuyên gia tài chính đứng đầu trong khu vực. The Asset có trên 20 năm kinh nghiệm đánh giá và xếp hạng các tổ chức tài chính dựa trên cơ sở quy trình đánh giá nghiêm ngặt và minh bạch.

Giải thưởng The Asset Triple A Awards là giải thưởng thường niên vinh danh các tổ chức xuất sắc trong lĩnh vực tài chính của từng quốc gia nói riêng và trong khu vực châu Á nói chung. Việc được vinh danh tại các hạng mục giải thưởng này thể hiện sự ghi nhận với giá trị cao của giới chuyên môn đối với tổ chức tài chính đạt giải.

Qua hệ thống đánh giá khắt khe và minh bạch, The Asset đã vinh danh TCBS tại 2 hạng mục:

Best Brokerage (Nhà môi giới chứng khoán tốt nhất Việt Nam năm 2021)

Best Bond Advisor – Domestic (Nhà tư vấn phát hành trái phiếu trong nước tốt nhất Việt Nam về các trái phiếu phát hành tại thị trường trong nước)

Một số giao dịch nổi bật của TCBS năm 2022:

VKIC PP 2260

Công ty Cổ phần Đầu tư Vast King phát hành thành công 2.260 tỷ đồng trái phiếu theo hình thức chào bán riêng lẻ, đây là trái phiếu có bảo đảm và là trái phiếu được bảo lãnh thanh toán bởi tổ chức tín dụng là Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam. Công ty Cổ phần Đầu tư Vast King là công ty hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, có

quy mô vốn điều lệ tại thời điểm phát hành là 1.385 tỷ đồng, công ty định hướng tập trung đầu tư, triển khai và kinh doanh các dự án bất động sản tiềm năng, thuộc phân khúc cao cấp và có vị trí đắc địa tại các khu đô thị giàu tiềm năng phát triển.

TCB PP 13050

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam ("Techcombank") phát hành thành công 13.050 tỷ đồng mệnh giá các trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản theo hình thức chào bán riêng lẻ trong Quý II và III năm 2022 và được phân phối cho 9 tổ chức tín dụng lớn trong nước (bao gồm: Vietcombank, BIDV, Vietinbank, VPB, TPB...). Techcombank công ty mẹ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương, là một trong những ngân hàng cổ phần lớn nhất Việt Nam, và là một trong những ngân hàng hàng đầu khu vực châu Á. Theo đuổi chiến lược lấy khách hàng là trọng tâm, Techcombank hiện đang cung cấp các giải pháp tài chính và dịch vụ ngân hàng đa dạng cho hơn 10,8 triệu khách hàng, bao gồm khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp thông qua mạng lưới hơn 300 điểm giao dịch trải dài khắp Việt Nam cũng như dịch vụ ngân hàng số dẫn đầu thị trường. Theo báo cáo hợp nhất của Ngân hàng tại thời điểm 31/12/2022, dư nợ cho vay khách hàng cá nhân của Techcombank tăng 40,1% so với cùng kỳ năm 2021, đạt 226,5 nghìn tỷ đồng, chiếm 49,1% danh mục tín dụng của Ngân hàng. Dư nợ cho vay khách hàng doanh nghiệp tăng 4,5% so với cùng kỳ, đạt 194 nghìn tỷ đồng, chiếm 42% dư nợ tín dụng toàn Ngân hàng. Techcombank hiện là ngân hàng duy nhất tại Việt Nam được Moody's đánh giá mức tín dụng cơ bản (BCA) là ba2 (triển vọng "Ổn định") và S&P xếp hạng BB- (triển vọng "Ổn định").

VIFC PP 9120

Công Ty Cổ Phần Sản Xuất Và Kinh Doanh Vinfast ("VinFast") phát hành các trái phiếu



không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, được bảo đảm bằng tài sản và có bảo lãnh thanh toán của bên thứ ba theo hình thức phát hành riêng lẻ với tổng khối lượng chào bán thành công trong năm 2022 lên tới 9.120 tỷ đồng. Trong số đó, lô trái phiếu VinFast phát hành tháng 09 năm 2022 đánh dấu bước đi tiên phong của TCBS khi giới thiệu ra thị trường sản phẩm trái phiếu tặng kèm quyền mua bất động sản với nhiều đặc quyền hấp dẫn (iBond PiO). VinFast là công ty thành viên của Tập đoàn Vingroup – tập đoàn Kinh tế tư nhân đa ngành hàng đầu tại Việt Nam và châu Á - với tầm nhìn trở thành thương hiệu xe điện thông minh thúc đẩy mạnh mẽ cuộc cách mạng xe điện toàn cầu. Mặc dù là hãng xe non trẻ mới được thành lập từ năm 2017 nhưng với các bước đi táo bạo của mình, VinFast đã nhanh chóng thiết lập sự hiện diện toàn cầu, thu hút những tài năng tốt nhất từ khắp nơi trên thế giới và hợp tác với những thương hiệu mang tính biểu tượng nhất trong ngành Ô tô. VinFast đang gấp rút thực hiện các bước đi quan trọng để xúc tiến thương vụ IPO đầy tham vọng tại Hoa Kỳ với mục tiêu huy động hàng tỷ USD.

BVCC PP 1800

Ngân hàng TMCP Cổ phần Bảo Việt ("BaoViet Bank") phát hành thành công 1.800 tỷ đồng mệnh giá các trái phiếu không chuyển đổi,

không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản theo hình thức chào bán riêng lẻ trong Quý II và Quý III năm 2022 nhằm mục đích bổ sung vốn cấp 2 theo quy định của NHNN, phục vụ nhu cầu cấp tín dụng, đầu tư cũng như tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Phát Hành trong năm 2022. BaoViet Bank được thành lập ngày 11/12/2008 dưới hình thức ngân hàng thương mại cổ phần, hoạt động theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 328/GP-NHNN được cấp bởi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Trải qua các cột mốc phát triển, BaoViet Bank đã vươn mình trở thành ngân hàng cung cấp đầy đủ và toàn diện các dịch vụ tài chính ngân hàng như: huy động vốn, tín dụng, thanh toán và ngân quỹ, giao dịch ngoại tệ, tài trợ thương mại, chiết khấu giấy tờ có giá, quản lý dòng tiền, ủy thác/nhận ủy thác và các dịch vụ khác được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép. Tính đến thời điểm 31/12/2022, tổng tài sản của BaoViet Bank đạt trên 65.461 tỷ Đồng với mạng lưới hoạt động gồm 22 chi nhánh, 34 phòng giao dịch, 51 ATM (máy rút tiền tự động) và 30 CRM (máy nộp/rút tiền tự động). Với tầm nhìn trở thành ngân hàng hàng đầu về chất lượng dịch vụ và giải pháp tài chính toàn diện Bảo hiểm – Đầu tư – Tài chính – Ngân hàng, BaoViet Bank hướng tới mục tiêu phát

triển bền vững, mở rộng kinh doanh trên nền tảng ổn định và hiệu quả, gắn tăng trưởng quy mô với việc bảo đảm an toàn trong hoạt động, đáp ứng những chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

MSN PP 1500

Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan ("MSN") chào bán riêng lẻ thành công các trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm với tổng giá trị phát hành đạt 1.500 tỷ Đồng. Đây là các trái phiếu đầu tiên trên thị trường được chào bán theo quy định của Nghị định số 65/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP. MSN là tập đoàn đa ngành với quy mô hàng đầu trong nước, như bán lẻ, hàng tiêu dùng có thương hiệu, khai thác khoáng sản ... Các thương hiệu hàng tiêu dùng nổi bật của Tập đoàn như Chin-su (nước mắm, nước tương, tương ớt), Nam Ngư (nước mắm), Omachi, Sagami, Kokomi (mì ăn liền), MEATDeli (thịt sạch), đã trở thành các thương hiệu quen thuộc với hàng triệu hộ tiêu dùng tại Việt Nam.

VNG PO 500

Công Ty Cổ Phần Du Lịch Thành Thành Công ("VNG") phát hành các trái phiếu không vừa qua.



chuyển đổi, không kèm chứng quyền và theo hình thức phát hành ra công chúng với tổng mệnh giá 500 tỷ đồng vào Quý I năm 2022. Trái phiếu hiện đang được bảo đảm bởi các bất động sản là khách sạn và khu vui chơi giải trí. VNG là doanh nghiệp sở hữu chuỗi dịch vụ đa dạng: "Lưu trú - Trung tâm hội nghị/ Nhà hàng - Vui chơi giải trí - Lữ hành" với hơn 20 khách sạn/ khu nghỉ dưỡng, trung tâm hội nghị và khu vui chơi trải dài trên khắp cả nước, hơn 1.200 phòng nghỉ đạt tiêu chuẩn từ 3-5 sao tại các thành phố du lịch trọng điểm trong nước như Hội An, Nha Trang, Đà Lạt, Ninh Thuận, Phan Thiết, Hồ Chí Minh, Bến Tre, Cần Thơ và ngoài nước như Campuchia... phục vụ hơn 2 triệu lượt khách Việt Nam và Quốc tế mỗi năm. Việc phát hành

trái phiếu là bước đi chiến lược giúp cân đối tình hình tài chính của công ty để công ty vững vàng vượt qua đại dịch và tạo nền tảng để nắm bắt cơ hội từ thị trường du lịch nghỉ dưỡng sau khi phục hồi. Đây cũng là lần đầu tiên VNG phát hành trái phiếu ra công chúng và niêm yết trái phiếu. Việc này khẳng định tính minh bạch của công ty với cộng đồng nhà đầu tư, đồng thời giúp công ty đa dạng hóa các kênh huy động vốn của mình trong bối cảnh thị trường biến động như năm 2022 vừa qua.

2 ➤ TỔ CHỨC NHÂN SỰ

a. Danh sách Ban điều hành

| STT | Họ và tên | Chức danh |
|-----|------------------------|-------------------|
| 1 | Bà Nguyễn Thị Thu Hiền | Tổng Giám đốc |
| 2 | Bà Phạm Diệu Linh | Phó Tổng giám đốc |
| 3 | Bà Bùi Thị Thu Hằng | Phó Tổng giám đốc |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Hoạt | Phó Tổng giám đốc |
| 5 | Bà Trần Thị Thu Trang | Phó Tổng giám đốc |
| 6 | Ông Nguyễn Tuấn Cường | Phó Tổng giám đốc |

b. Tình hình thay đổi trong Ban điều hành

| STT | Họ và tên | Chức danh | Ngày bổ nhiệm | Ngày tái bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|-----|-----------------------|-------------------|---------------|-------------------|-----------------|
| 1 | Ông Nguyễn Tuấn Cường | Phó Tổng giám đốc | 20/08/2022 | | |

c. Chính sách đối với người lao động

Năm 2022, số lượng CBNV tăng 39 người. Tại ngày 31/12/2022, tổng cộng có 500 nhân sự tại TCBS. Trong đó, nhân sự công nghệ lên đến 268 CBNV, chiếm 53,6% tổng số CBNV Công ty.

Để nâng cao mức độ gắn bó, giữ chân Người lao động có Chuyên môn cao, Ban lãnh đạo thường xuyên rà soát về chế độ lương thưởng của Người lao động. Năm 2022, TCBS đã thực hiện 1 kỳ nâng lương định kỳ vào tháng 4.

Ngoài ra, TCBS đã chi trả chi phí cho gói bảo hiểm sức khỏe cho CBNV, bảo hiểm này đã hỗ trợ rất tốt cho CBNV trong điều trị nội trú, ngoại trú cũng như các rủi ro khác về sức khỏe.

Các hoạt động truyền thông nội bộ, hoạt động gắn kết của Công ty cũng được tổ chức đầy đủ và hiệu quả như hoạt động Team building, Tổng kết 6 tháng đầu năm, hoạt động trong các dịp lễ như ngày phụ nữ Việt Nam 20-10. Ban lãnh đạo cũng dành nhiều sự quan tâm tới gia đình CBNV như tặng quà con em CBNV nhân Ngày thiếu nhi 01/06, Tết Trung thu. Các hoạt động thăm hỏi CBNV theo chế độ sinh con, ốm đau, hiếu hỷ, v.v đều được thực hiện đầy đủ và nghiêm túc.

3 ➤ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

a. Cổ phần

Tổng số cổ phần: 112.614.070

Loại cổ phần: Phổ thông

Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 112.424.680

Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của chủ sở hữu: 189.390

b. Cơ cấu cổ đông

| Cơ cấu cổ đông | Tỷ lệ/VĐL |
|-----------------------------------|----------------|
| Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam | 88,799% |
| Ông Nguyễn Xuân Minh | 6,125% |
| Bà Nguyễn Thị Thu Hiền | 0,998% |
| Cổ đông nước ngoài | 2,000% |
| Các cổ đông còn lại | 2,078% |
| Tổng | 100,00% |

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

| STT | Nội dung | Vốn điều lệ (đồng) | Đối tượng chào bán | Đơn vị cấp |
|-----|--|--------------------|--------------------|------------------------------|
| 1 | Giấy phép số 125/GP-UBCK ngày 30/05/2018 của UBCKNN về Thành lập và hoạt động CTCP Chứng khoán Kỹ Thương | 1.000.000.000.000 | Thành lập Công ty | UBCKNN và Sở KHĐT TP. Hà Nội |
| 2 | Giấy phép số 85/GPĐC-UBCK ngày 16/10/2018 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ | 1.058.201.050.000 | Chào bán riêng lẻ | UBCKNN |
| 3 | Giấy phép số 37/GPĐC-UBCK ngày 13/06/2019 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ | 1.123.595.510.000 | Chào bán riêng lẻ | UBCKNN |
| 4 | Giấy phép số 72/GPĐC-UBCK ngày 04/11/2020 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ | 1.124.246.800.000 | Chào bán riêng lẻ | UBCKNN |
| 5 | Giấy phép số 27/GPĐC-UBCK ngày 18/03/2022 của UBCKNN về thay đổi vốn điều lệ | 1.126.140.700.000 | Chào bán riêng lẻ | UBCKNN |

4 ➤ BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1 - Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2022 vừa qua đánh dấu nhiều thách thức với thị trường chứng khoán nói chung cũng như hoạt động kinh doanh của TCBS nói riêng. Thị trường cổ phiếu trải qua nhiều thăng trầm, chỉ số Vn-Index thiết lập đỉnh lịch sử đầu năm 2022 nhưng sau đó giảm sâu cùng với thanh khoản ở mức thấp. Bên cạnh đó, thị trường trái phiếu liên tục chịu ảnh hưởng bởi các sự kiện tiêu cực cũng như các sửa đổi về khung pháp lý siết chặt điều kiện phát hành và phân phối trái phiếu. Mặt bằng lãi suất tiết kiệm tăng cao vào giai đoạn Quý 4/2022 cũng ảnh hưởng không nhỏ đến khẩu vị đầu tư của nhà đầu tư. Do đó, kết quả kinh doanh của Công Ty trong năm 2022 cũng chịu tác động lớn từ xu hướng sụt giảm chung của thị trường. Tuy nhiên, với khả năng đáp ứng nhanh và hiệu quả với các biến động của thị trường, Công ty vẫn duy trì ổn định hoạt động, đã và đang vượt qua những giai đoạn khó khăn, một số chỉ tiêu tài chính vẫn đạt kế hoạch. Cụ thể như sau:

Đơn vị: tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | Kế hoạch 2022 | Thực hiện 2022 | Hoàn thành (%) |
|-----|----------------------|---------------|----------------|----------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 5.839 | 5.268 | 90% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 3.368 | 3.058 | 91% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 2.401 | 2.427 | 101% |

Nguồn: BCTC 2022 đã được kiểm toán của TCBS

2. Tình hình tài chính

Tại thời điểm kết thúc năm 2022, quy mô tổng tài sản và vốn chủ sở hữu của công ty đều tăng so với năm 2021 với 26.092 tỷ đồng và 10.989 tỷ đồng. Năm 2022, hệ số thanh toán hiện hành của TCBS đạt 1,94 lần, giảm nhẹ so với năm 2021. Tỷ lệ nợ phải trả/tổng tài sản và nợ phải trả/vốn chủ sở hữu lần lượt đạt mức 0,58 và 1,37 lần, cải thiện so với năm 2021.

Năm 2022, biên lợi nhuận công ty sụt giảm từ mức cao 59,02% về 46,50%. Ngoài ra, do quy mô tổng tài sản bình quân và vốn chủ sở hữu bình quân tăng mạnh so với cùng kỳ, các hệ số ROA, ROE của TCBS giảm so với năm 2021, đạt lần lượt 9,58% và 23,99% (so với 18,41% và 39,76% năm 2021). Dù vậy, TCBS vẫn là công ty chứng khoán có hiệu quả kinh doanh tốt nhất thị trường tính trên các tiêu chí biên lợi nhuận ròng, ROA và ROE.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2022 là năm thị trường Chứng khoán rất khó lường với sự phân hóa mạnh mẽ và có những thời điểm thị trường đã giảm mạnh nhất toàn cầu. Trước các khó khăn và thách thức, Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực thực hiện các biện pháp đổi ứng linh hoạt, duy trì ổn định hoạt động phát triển kinh doanh với hiệu suất tối đa và đã mang lại hiệu quả đáng ghi nhận. Cụ thể như sau:

- Tiên phong ứng dụng công nghệ Blockchain vào quản lý trái phiếu doanh nghiệp. Trong năm 2022, TCBS đã tiên phong ứng dụng Blockchain và Hợp đồng thông minh (Smart Contract) vào phát hành trái phiếu, quản lý giao dịch và quyền sở hữu trái phiếu doanh nghiệp cho khoảng 700 trái phiếu OTC trên 500.000 tài khoản nhà đầu tư cá nhân và tổ chức. Việc ứng dụng được công nghệ Blockchain trong việc kiểm soát vận hành hoạt động

sẽ giúp quyền lợi cho khách hàng được bảo đảm và từ đó gia tăng tín nhiệm của TCBS.

- Thực hiện rà soát hệ thống Quy trình, Quy chế, ban hành mới hoặc sửa đổi bổ sung các quy trình hướng dẫn nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu thay đổi của cơ chế chính sách pháp luật và phù hợp hơn với đường lối hoạt động kinh doanh của công ty.
- Tổ chức các buổi đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, thực hiện đánh giá định kỳ chất lượng nhân viên và mức độ hoàn thành công việc nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ nhân viên.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Hướng đến năm giao dịch mới 2023, với những dự báo lạc quan về thị trường chứng khoán, TCBS sẽ miễn phí giao dịch cổ phiếu, phái sinh, chứng quyền và chứng chỉ quỹ niêm yết cho khách hàng giao dịch trên TCIInvest. Bên cạnh đó, TCBS sẽ tận dụng nguồn vốn dồi dào để đem đến cho Nhà đầu tư thêm nhiều ưu đãi và lợi ích vượt trội như linh hoạt lựa chọn các gói vay margin với lãi suất chỉ từ 0,5%/năm hay tối ưu nguồn tiền nhàn rỗi đang chờ đầu tư, lợi tức theo ngày tới 7,5%/năm.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty, báo cáo tài chính năm 2022 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động, lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

TCBS hoạt động trong lĩnh vực tài chính chứng khoán, do đó các sản phẩm dịch vụ của Công ty không ảnh hưởng nhiều và trực tiếp đến môi trường. Bên cạnh đó, để giảm thiểu các tác động gián tiếp đến môi trường, Công ty đã đẩy mạnh nâng cao ý thức của cán bộ nhân viên trong việc sử dụng tiết kiệm điện, nước và các văn phòng phẩm.

5 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Sau một năm 2021 tăng trưởng mạnh, chỉ số VN-Index tiếp tục duy trì ở ngưỡng cao trong 3 tháng đầu năm 2022. Tuy nhiên sau đó, thị trường liên tục đi xuống và chỉ số VN-Index kết thúc năm 2022 ở mức 1.007 điểm, thấp hơn 32,8% so với mức 1.500 điểm hồi đầu năm. Dù vậy, thị trường chứng khoán Việt Nam vẫn ghi nhận nhiều điểm tích cực trong năm 2022. Đầu tiên là số lượng nhà đầu tư chứng khoán mới tham gia thị trường tiếp tục tăng trưởng tốt, với lượng tài khoản mở mới năm 2022 tăng hơn 60% so với năm trước, góp phần hỗ trợ cho thanh khoản của thị trường. Thứ hai là tín hiệu khởi sắc từ giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài khi khối ngoại trở lại mua ròng với giá trị hơn 29.000 tỷ VNĐ trong năm 2022, chấm dứt chuỗi bán ròng liên tục từ 2020 – 2021.

Nửa cuối năm 2022, thị trường trái phiếu doanh nghiệp ghi nhận tình trạng “đóng băng” sau các sự kiện Tân Hoàng Minh, Vạn Thịnh Phát và Nghị định 65 sửa đổi thay cho Nghị định 153. Sự thiếu hụt dòng tiền cùng với áp lực mua lại trái phiếu khiến tình hình kinh doanh và trạng thái

tài chính nhiều công ty niêm yết suy giảm, từ đó dẫn đến việc giá cổ phiếu liên tục lao dốc, nhiều doanh nghiệp niêm yết bị bán giải chấp cổ phiếu, đặc biệt ở nhóm bất động sản, xây dựng... Trong bối cảnh đó, căn cứ trên tình hình khách quan thị trường, cũng như đánh giá một cách thận trọng về các cơ hội và khả năng chấp nhận rủi ro của TCBS, Hội đồng quản trị TCBS đã đề ra phương hướng, chiến lược phù hợp để Ban Tổng Giám đốc chủ động triển khai nhằm đạt được kết quả kinh doanh hiệu quả nhất, cụ thể:

- Tổng doanh thu: 5.268 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 3.058 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 2.427 tỷ đồng (đạt 101% so với kế hoạch 2.401 tỷ đồng).

Dựa trên kết quả thực tế tình thực hiện hoạt động kinh doanh, Hội đồng Quản trị đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc như sau:

- Ban Tổng Giám đốc đã chủ động thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị trường, tìm kiếm các cơ hội mới cho Công ty, tăng doanh thu và lợi nhuận.
- Thực hiện quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, tiếp thu và triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính về cơ bản được kiểm soát tốt. Vốn Chủ hữu bảo toàn và phát triển năm sau cao hơn năm trước.

• Trong năm 2022, Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã chủ động trong công tác sắp xếp đội ngũ cán bộ chủ chốt của Công Ty, thực hiện tốt các chính sách tiền lương, cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt và chế độ phúc lợi cho người lao động.

• HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý Công ty trong việc chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Pháp luật có liên quan đến công tác quản trị doanh nghiệp và nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

2. Các kế hoạch định hướng của HĐQT

Dựa trên những dự báo thị trường chứng khoán năm 2023, HĐQT sẽ tiếp tục phát huy các nguồn lực hiện có, đồng thời triển khai thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Giám sát, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các chủ trương đã được ĐHĐCD và HĐQT thông qua. Cụ thể:

Tầm nhìn – Chiến lược

Tiếp tục hành trình theo đuổi chiến lược Wealthtech (tài chính công nghệ), TCBS sẽ hướng tới mục tiêu đạt 5.000 tỷ lợi nhuận và 5 tỷ đô la Mỹ vốn hoá vào 2025. Và để đạt được mục tiêu này, TCBS đang tập trung vào ba trụ cột lớn, gồm:

- Tiên phong ra mắt các sản phẩm đầu tư và quản lý gia sản mới cho khách hàng
- Mở rộng kết nối với các hệ sinh thái số khác tại Việt Nam
- Cá nhân hóa các dịch vụ và sản phẩm qua việc sử dụng công nghệ dữ liệu và máy học

Mục tiêu – nhiệm vụ trọng tâm 2023

Với mục tiêu giữ vững vị thế dẫn đầu ở các mảng kinh doanh cốt lõi và tận dụng tối đa nguồn vốn dồi dào để mang lại giá trị dài hạn cho khách hàng và cổ đông, năm 2022, TCBS đã công bố kế hoạch phát hành cổ phiếu riêng lẻ trị giá hơn 10.000 tỷ đồng theo đúng lộ trình chiến lược 5 năm 2021-2025. Sau kế hoạch này, tổng nguồn vốn chủ sở hữu của TCBS dự kiến sẽ vượt trên 21.000 tỷ đồng, và thuộc những công ty có vốn chủ sở hữu cao nhất ngành. Việc tăng vốn, dự kiến thực hiện cuối quý II, đầu quý III/2023, là một trong những bước đi chiến lược nhằm đưa TCBS trở thành công ty công nghệ quản lý gia sản (Wealthtech) có quy mô lớn nhất Việt Nam về vốn chủ sở hữu, về lợi nhuận, và hiệu quả hoạt động trong các mảng kinh doanh cốt lõi.

Hướng đến năm giao dịch mới 2023, với những dự báo lạc quan về thị trường chứng khoán, TCBS kỳ vọng đẩy mạnh phát triển các sản phẩm mới dựa trên nền tảng công nghệ số, không ngừng vươn lên với những bước tiến mạnh mẽ trong việc xây dựng hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ đa dạng, mang đến cho Nhà đầu tư thêm nhiều ưu đãi và lợi ích vượt trội về sản phẩm và trải nghiệm đầu tư đồng thời hoàn thành các mục tiêu tài chính đã đề ra.

Mục tiêu – nhiệm vụ trọng tâm 2023

| STT | Chỉ tiêu | Kế hoạch 2023 |
|-----|----------------------|---------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 4.654 tỷ đồng |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 2.000 tỷ đồng |

6 QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị tại thời điểm 31/12/2022

| STT | Họ và tên | Cơ cấu HĐQT | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu* |
|-----|--|-----------------|------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Xuân Minh | Chủ tịch HĐQT | 6,1254% |
| 2 | Bà Nguyễn Thị Thu Hiền | Thành viên HĐQT | 0,9977% |
| 3 | Ông Phan Thanh Sơn | Thành viên HĐQT | 0% |
| 4 | Ông Lê Huy Hoàng | Thành viên HĐQT | 0% |
| 5 | Ông Darren Neale Buckley | Thành viên HĐQT | 0% |
| 6 | Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire | Thành viên HĐQT | 0% |

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Theo kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2022 đã tập trung đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và tuân thủ Điều lệ cũng như các quy chế quản trị, quy chế nội bộ của Công Ty.

- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đúng vai trò của mình và đã đề xuất nhiều giải pháp và đưa ra các quyết định đúng đắn, kịp thời, đồng thời tuân thủ các quy định của Pháp luật. HĐQT cũng đã thực hiện tốt các chức năng định hướng phát triển của Công Ty, thông qua việc hoạch định, kiểm soát và điều chỉnh các quyết định chiến lược. Các quyết sách của Ban Tổng Giám đốc được phân tích và tham vấn kịp thời từ HĐQT nhằm có giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công Ty và cổ đông.

- HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Công Ty hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của năm 2022, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cho cổ

đồng và thu nhập ổn định cho Người lao động trong Công Ty.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

| STT | Họ và tên | Thành viên BKS | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu |
|-----|----------------------|----------------|-----------------------|
| 1 | Ông Đặng Văn Khải | Trưởng ban | 0% |
| 2 | Bà Hoàng Thị Kim Cúc | Thành viên | 0% |
| 3 | Ông Đào Kiên Trung | Thành viên | 0% |

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao và hoạt động một cách chủ động theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát việc HĐQT, Ban Tổng Giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, kinh doanh do Ban Tổng Giám đốc chuẩn bị.
- Xem xét việc kiểm toán báo cáo tài chính soát xét bán niên, kiểm toán hàng năm nhằm đảm bảo không có những sai sót trọng yếu trong số liệu tài chính, phản ánh trung thực, hợp lý, tuân thủ theo quy định của Pháp luật.
- Tổ chức họp định kỳ theo quy định của Điều lệ và các quy chế nội bộ Công ty để thảo luận về hoạt động của Ban Kiểm soát và hoạt động của Công ty.
- Các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiêm soát

a. Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị

| STT | Chức danh | Năm 2022 | Năm 2021 |
|-----|-----------|---------------|---------------|
| 1 | HĐQT | 9.665.818.823 | 9.655.528.425 |

Lương và thù lao của Ban Tổng Giám đốc

| STT | Chức danh | Năm 2022 | Năm 2021 |
|-----|-------------------|----------------|----------------|
| 1 | Ban Tổng giám đốc | 23.724.591.419 | 19.256.045.642 |

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thường...) |
|-----|--|---|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 1 | Ông Nguyễn Xuân Minh | Chủ tịch HĐQT | 7.398.073 | 6,5694% | 6.898.073 | 6,1254% | Giảm do chuyển nhượng |
| 2 | Ông Nguyễn Xuân Hùng | Người có liên quan của Ông Nguyễn Xuân Minh | 500.000 | 0,4440% | 180.000 | 0,1598% | Tăng do chuyển nhượng |
| 3 | Công ty TNHH Quản lý tài sản Việt Nam (Vietnam Asset Management Limited) | Người có liên quan của Ông Nguyễn Xuân Minh | 0 | 0,0000% | 2.252.281 | 2,0000% | Tăng do chuyển nhượng |

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Để tăng cường quản trị nội bộ nói chung và hoạt động công bố thông tin nói riêng, Công ty đã tiến hành rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định nội bộ, nâng cao hiểu biết và trình độ cho cán bộ nhân viên trong Công ty, đảm bảo các hoạt động sau này luôn tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.



Chương III: KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ VỚI CHIẾN LƯỢC WEALTHTECH



1 ➤ CHỈ SỐ AN TOÀN BẢO MẬT THÔNG TIN LOẠI A

Năm 2022, TCBS đã vượt qua các công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam và đứng đầu bảng xếp hạng chỉ số an toàn bảo mật thông tin của UpGuard - tổ chức uy tín đánh giá hiệu quả an ninh mạng đã và đang quản lý và xếp hạng hàng triệu công ty từ hàng tỷ nguồn dữ liệu mỗi ngày.

Tiếp tục hành trình theo đuổi chiến lược Wealthtech (tài chính công nghệ), TCBS sẽ hướng tới mục tiêu đạt 5.000 tỷ lợi nhuận và 5 tỷ đô la Mỹ vốn hoá vào 2025. Và để đạt được mục tiêu này, TCBS đang tập trung vào ba trụ cột lớn, gồm

- i) Tiên phong ra mắt các sản phẩm đầu tư và quản lý gia sản mới cho khách hàng
- ii) Mở rộng kết nối với các hệ sinh thái số khác tại Việt Nam

Tiii) Cá nhân hoá các dịch vụ và sản phẩm qua việc sử dụng công nghệ dữ liệu và máy học.

Theo báo cáo do Cisco công bố, 59% doanh nghiệp tại Việt Nam đã gặp sự cố mạng trong năm qua, hậu quả của những sự cố này là 86% doanh nghiệp bị mất thông tin khách hàng vào tay của những kẻ xấu. Trong đó, có đến gần 40% doanh nghiệp tại Việt Nam từng bị tấn công mạng cho biết các giải pháp an ninh mạng của doanh nghiệp mình không đủ mạnh để phát hiện hoặc ngăn chặn cuộc tấn công là nguyên nhân hàng đầu gây ra những sự cố này. Có đến 30% doanh nghiệp bị tấn công đã phải bỏ ra khoảng 500.000 USD hoặc nhiều hơn để khắc phục hậu quả, đặc biệt có đến 4% doanh nghiệp cho rằng họ tổn thất một số tiền lên đến khoảng 1 triệu USD hoặc hơn.

Báo cáo của Cisco cũng cho thấy bên cạnh việc mất dữ liệu khách hàng, các doanh



nghiệp tại Việt Nam còn gặp nhiều sự cố khác, như mất dữ liệu nhân viên (67%), email nội bộ (61%), thông tin tài chính (58%), sở hữu trí tuệ (56%) và thông tin kinh doanh nhạy cảm (51%).

Như vậy, với việc TCBS là doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực nhạy cảm Wealthtech (tài chính công nghệ), so với các doanh nghiệp khác, TCBS đang phải đối mặt với rất nhiều thách thức trong việc đảm bảo an toàn thông tin.

Đối mặt với những thách thức lớn về vấn đề an toàn bảo mật thông tin, đặc biệt vào thời điểm cần tiết kiệm tối đa chi phí phát sinh cho doanh nghiệp, chỉ trong vòng 1 tháng với nguồn lực và chi phí hạn hẹp, TCBS đã nỗ lực từng ngày nghiên cứu và triển khai các giải pháp bảo mật giúp tăng cường chỉ số an toàn bảo mật thông tin bao gồm:

- * Nghiên cứu và triển khai tường lửa ứng dụng web (Web Application Firewall – WAF) - giải pháp giúp hỗ trợ bảo vệ cho ứng dụng web tránh khỏi các lỗ bảo mật top 10 trên thế giới.

- * Thực hiện triển khai rà soát và loại bỏ các lỗ hổng bảo mật ngay trong ứng dụng bằng việc rà soát code cũng như các hệ thống máy chủ đang được mở kết nối tới Internet.



Bên cạnh đó, TCBS cũng đã thực hiện nghiên cứu và triển khai các giải pháp giúp bảo vệ doanh nghiệp khỏi các mối đe dọa khác bao gồm:

- * Nghiên cứu và triển khai hệ thống xác thực mạnh giúp đảm bảo an toàn khi kết nối vào mạng nội bộ của công ty.

Nghiên cứu và triển khai hệ thống Guacamole, Privileged Access Management giúp quản trị, kiểm soát truy cập vào các hệ thống của công ty gồm:

- (i) Đảm bảo khả năng quản lý, kiểm soát các thao tác trên hệ thống đích
- (ii) Theo dõi hệ thống thông qua việc ghi lại màn hình của các phiên làm việc
- (iii) Giám sát thao tác của các tài khoản đặc quyền trên hệ thống đích theo cơ chế thời gian thực (realtime).
- (iv) Linh hoạt xuất file báo cáo dưới dạng excel, CSV các thông tin về thời gian làm việc trên hệ thống đích, tài khoản đăng nhập.
- (v) Có thể ngắt phiên làm việc trên hệ thống đích nếu giám sát thấy có sai phạm gây ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống.

2 ➤ ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN KIẾN THỨC ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ GIA SẢN CHO KHÁCH HÀNG

Để liên tục cập nhật trực tiếp xu hướng và kiến thức đầu tư tới khách hàng, các chuyên gia phân tích đầu tư của TCBS đã đẩy mạnh hoạt động tư vấn kiến thức đầu tư và quản lý gia sản cho khách hàng của mình, được trực tiếp phát sóng trên kênh Youtube của TCBS với đa dạng các series đầu tư "nóng" như Vén màn chiến lược giao dịch, Tính năng hữu ích trên nền tảng TCInvest và

Cẩm nang đầu tư trái phiếu TCBS.

Bên cạnh đó, nhà đầu tư còn được cập nhật tức thời đa dạng các báo cáo, thông tin phân tích đầu tư trực tiếp trên ứng dụng TCInvest hàng ngày như khuyến nghị đầu tư, phân tích thị trường theo ngày, báo cáo thị trường phái sinh, thị trường chứng quyền và báo cáo phân tích các kênh đầu tư. Trong năm 2022, hơn 400 báo cáo và phân tích tư vấn chuyên sâu về đầu tư, gần 100 video cẩm nang đầu tư và 125 bí kíp đầu tư hiệu quả đã được TCBS gửi đến khách hàng của chúng tôi.

TECHCOMSECURITIES 

VÀ NHỮNG LỢI ÍCH MANG TỚI CHO KHÁCH HÀNG



Hơn
400

Báo cáo và phân tích
tư vấn chuyên sâu về đầu tư



Gần
100

Clip cẩm nang đầu tư về
các sản phẩm cổ phiếu, trái phiếu...



125

Bí kíp đầu tư hiệu quả qua mục
“Bạn có biết” trên hệ thống TCInvest

3 HÀNH TRÌNH TIỀN PHONG CHUYỂN ĐỔI AGILE

Chuyển đổi tư duy, phương pháp và văn hóa làm việc Agile là cách để TCBS tập trung theo đuổi chiến lược Wealthtech. Sáng tạo và liên tục đổi mới đã giúp TCBS xây dựng hệ thống công nghệ hiện đại, tiên phong thị trường và linh hoạt đáp ứng được nhu cầu quản lý giao dịch của Nhà đầu tư.

Agile là mô hình làm việc tiên tiến được áp dụng ở các công ty công nghệ tài chính lớn trên thế giới, gồm các nhóm "Scrum" nhỏ đảm nhiệm các dự án riêng. Những thành viên trong từng nhóm này mang tinh thần khởi nghiệp rất cao, họ sẽ tự quản lý, đảm nhiệm và phát triển các dự án mới. Họ đến từ đủ các phòng ban với nghiệp vụ và năng lực chuyên môn khác nhau, sắp xếp và tham gia ngồi cùng nhau hàng ngày để phát triển dự án riêng của mình.

Mô hình Agile giúp phân chia dự án lớn thành các giai đoạn nhỏ để dễ xử lý và thay đổi khi khách hàng yêu cầu. Trong quá trình làm dự án, từng giai đoạn nhỏ sẽ được kiểm tra và chạy thử nghiệm ngay để đảm bảo các sản phẩm mới, tính năng mới luôn có thể ứng dụng được, giúp cải thiện chất lượng dịch vụ sản phẩm, giảm thiểu sự phản ánh của các khách hàng.

Văn hóa làm việc TCBS được bao hàm trong 4 tôn chỉ:

- Sự tương tác và hỗ trợ giữa các thành viên quan trọng hơn quy trình và công cụ
- Sản phẩm dùng được quan trọng hơn tài liệu đầy đủ
- Thấu hiểu khách hàng là giá trị cốt lõi
- Liên tục đổi mới để cải tiến dịch vụ

Văn hóa Agile được nhân rộng và ngày

càng thể hiện sự hiệu quả thông qua khả năng đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ một cách nhanh nhất, đồng thời tối ưu hóa nguồn lực và tương tác giữa các thành viên và các nhóm.

| Phương pháp truyền thống | Phương pháp Agile |
|--|--|
| Lập kế hoạch đầy đủ từ đầu và chuyển giao toàn bộ giải pháp khi đã hoàn tất. | Kế hoạch được thay đổi linh hoạt, giải pháp được chia nhỏ, phát triển và chuyển giao liên tục từng phần để kiểm thử và hoạt động luôn được, mang nhiều giá trị mới tới khách hàng. |

TCBS định vị mình là công ty tài chính công nghệ hàng đầu trong lĩnh vực ngân hàng đầu tư, vì thế văn hóa doanh nghiệp cũng được xây dựng phản ánh đúng tinh thần và định hướng của công ty.

Áp dụng chuyển đổi Agile từ năm 2017, TCBS bắt đầu triển khai mô hình mới chỉ với 4 "Scrum" nhỏ gọn để thực hiện các dự án. Các nhóm này thường được xem như các "startup" nhỏ trong công ty và có đầy đủ các thành viên từ nhiều phòng ban khác nhau, cả nghiệp vụ và IT cùng tham gia và sắp xếp ngồi cùng nhau để làm việc và trao đổi hàng ngày, thay vì sắp xếp theo kiểu truyền thống là các khu riêng biệt và nhân sự ngồi theo phòng, ban.

Đến năm 2019, sau khi đã triển khai và áp dụng thành công mô hình Agile vào quy trình làm việc, TCBS đã phát triển lên thành

12 scrum team, liên tục hàng tuần cải tiến chất lượng sản phẩm, mang đến cho khách hàng những tính năng, trải nghiệm mới trên hệ thống TCInvest khi tham gia đầu tư giao dịch như đặt lệnh Excel, đặt lệnh nhanh trên bảng giá cổ phiếu cá nhân, kế hoạch tài chính iPlan, Robo-advisor, Chatbot và nhiều công cụ tư vấn tài chính hiện đại khác.

Năm 2022 là năm khởi đầu cho giai đoạn chiến lược 5 năm, với mục tiêu trở thành Nhạc trưởng của dòng chảy vốn tại Việt Nam: 5@5@5@5=2025 (5 triệu người dùng @ 5 giải pháp mỗi người dùng @ 5000 tỷ đồng lợi nhuận @ 5 tỷ đô-la vốn hoá). Bên cạnh các giải pháp kinh doanh, TCBS tập trung phát triển hệ sinh thái Wealthtech toàn diện để mang lại trải nghiệm đầu tư vượt trội cho khách hàng.

Làm chủ công nghệ giúp TCBS xây dựng hệ thống linh hoạt, thay đổi mới một cách nhanh chóng theo nhu cầu kinh doanh từng giai đoạn. TCBS xây dựng đội ngũ nhân sự công nghệ lên tới gần 65% nhân sự cả công ty, tổ chức thành công hơn 20 Scrum team làm việc theo mô hình Agile và hiệu quả hoạt động được thấy rõ qua từng quy trình:

Các sản phẩm công nghệ quan trọng đều do TCBS tự xây dựng. Công ty đã nâng cấp hệ thống liên tục lên đến hơn 900 lần, đồng thời, cho ra mắt thị trường hàng loạt các sản phẩm mới tiên phong thị trường như Nền tảng đầu tư cộng đồng iCopy, Cổng kết nối doanh nghiệp TCCorp, sản phẩm phái sinh iFuture với nhiều tiện ích khác biệt chỉ với 1-chạm, dịch vụ mở tài khoản số đẹp tự chọn 100% online cùng nhiều tính năng ưu việt trên hệ thống TCInvest.

Sự tăng trưởng vượt bậc và đột biến đó là thách thức cho mọi hệ thống giao dịch và mọi nhà hoạch định chiến lược công nghệ thông tin, bao gồm cả TCBS.

Tuy vậy, hệ thống công nghệ thông tin của TCBS vẫn tăng trưởng song hành cùng sự phát triển của doanh nghiệp, nhờ 3 chiến lược công nghệ thông tin đúng đắn:

1. Tiên phong sử dụng điện toán đám mây
2. Phát triển hệ thống phân tích dữ liệu thông minh thời gian thực
3. Chiến lược làm chủ công nghệ và áp dụng thành công văn hóa làm việc Agile.



4 CHIẾN LƯỢC LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ

Năm 2022 TCBS được vinh danh tại hàng loạt các hạng mục giải thưởng quốc tế gồm:

IBS Intelligence Global Fintech Innovation Awards 2022

- ▶ Big Data – Banking

Asian Technology Excellence Awards 2022

- ▶ Most Innovative of Technology

FinanceAsia Country Awards 2022

- ▶ Best Wealth Management & Private Banking Implementation
- ▶ Most Innovative use of Blockchain in Banking

Các giải thưởng này đã khẳng định sự đúng đắn trong chiến lược công nghệ tài chính (Wealthtech) mà TCBS theo đuổi, và là minh chứng cho năng lực công nghệ vượt trội của đội ngũ nhân sự công nghệ TCBS.



A. Tiên phong ứng dụng công nghệ Blockchain vào quản lý trái phiếu doanh nghiệp.

Là đơn vị Tư vấn phát hành và môi giới trái phiếu doanh nghiệp số 1 về thị phần tại Việt Nam liên tục trong nhiều năm (2017 – 2022), chúng tôi đã tư vấn phát hành với tổng giá trị mệnh giá khoảng 400 nghìn tỷ VND (tương đương ~ 17 tỷ USD). An toàn là tiêu chí hàng đầu trong năm 2022, TCBS đã tiên phong ứng dụng Blockchain và Hợp đồng thông minh (Smart Contract) vào phát hành trái phiếu, quản lý giao dịch và quyền sở hữu trái phiếu doanh nghiệp cho khoảng 700 trái phiếu OTC trên 500.000 tài khoản nhà đầu tư cá nhân và tổ chức.

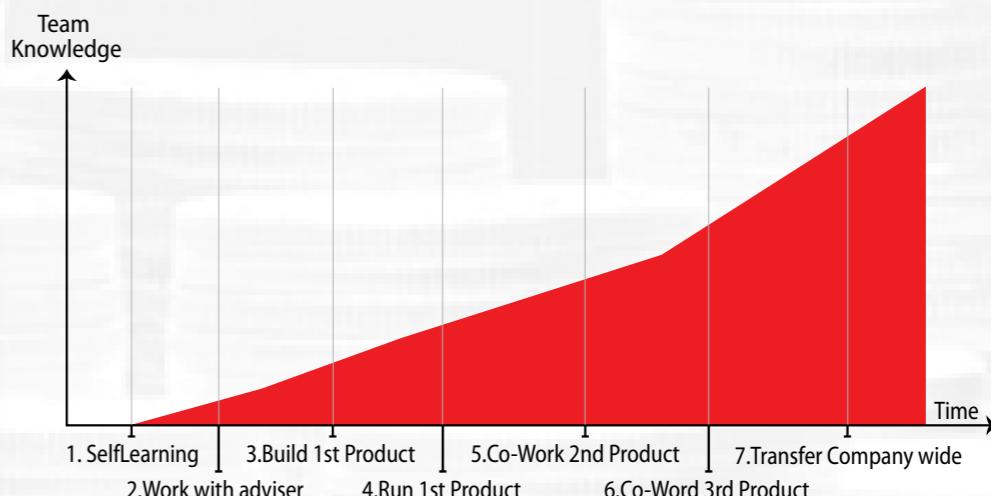
Khi quy mô phát hành và giao dịch tăng, việc ghi nhận thông tin trái phiếu phát hành, quyền sở hữu và các giao dịch chuyển nhượng chính xác là đòi hỏi cấp thiết. Dự án “Ứng dụng blockchain trong quản lý gia sản nhà đầu tư” được ra đời với hai mục tiêu chính: sở hữu được công nghệ hàng đầu của thế giới và ứng dụng được công nghệ này trong việc kiểm soát vận hành hoạt động của Công ty, bảo

đảm quyền lợi cho khách hàng và từ đó gia tăng tín nhiệm của TCBS.

Từ lúc lên ý tưởng, nghiên cứu để chuyển giao know-how về công nghệ, lựa chọn phạm vi triển khai và phát triển ứng dụng để go live chỉ trong thời gian ngắn là 3 tháng, TCBS tự hào triển khai dự án thành công mang lại nhiều lợi ích ban đầu và là công ty chứng khoán đầu tiên sở hữu và đưa các công nghệ mới nhất vào thay thế phương án xử lý truyền thống nhằm mang đến trải nghiệm an toàn tuyệt đối cho khách hàng cũng như tối ưu hiệu quả hoạt động.

Trong những năm gần đây, công nghệ chuỗi khối (Blockchain) đang trở thành công nghệ tiên tiến trên toàn cầu và tại Việt Nam. Với những hạn chế trong cách lưu trữ truyền thống dữ liệu tiềm ẩn rủi ro bị đe dọa, Blockchain được thiết kế để chống lại sự thay đổi dữ liệu. Mỗi một giao dịch mới sẽ tạo ra những khối thông tin (block) liên kết với nhau thành chuỗi (chain) mở rộng theo thời gian. Khi dữ liệu đã được lưu vào một khối thì không thể thay đổi. Vì vậy Blockchain giúp đảm bảo được các yếu tố bảo mật

Tcbs's orientation for institutionalization of blockchain technology



cao, chống giả tạo và bảo toàn thông tin vĩnh viễn.

Với 6 đặc tính quan trọng của công nghệ này: tính không thể thay thế, tính phi tập trung, tính bảo mật, tính phân tán, tính minh bạch, Blockchain được biết đến là công nghệ tiên tiến hàng đầu và đã được thế giới ứng dụng nhiều và hiệu quả trong thập kỷ qua trong các ngành nghề như tài chính, sản xuất (quản lý kho bãi sản xuất, hàng tồn kho/ kiểm soát nguồn cung nguyên liệu trong chuỗi cung ứng, truy xuất nguồn gốc hàng hóa, sản phẩm), chăm sóc sức khỏe, y tế (quản lý chất lượng và quản lý bệnh lý bệnh nhân), trong giáo dục (theo dõi và lưu trữ dữ liệu học tập của học sinh sinh viên trong giáo dục),... Tại Việt Nam, dường như công nghệ này còn quá mới mẻ.

Theo đuổi chiến lược công nghệ tài chính Wealthtech, TCBS quyết định đón đầu xu hướng thế giới bằng việc tiến hành nghiên cứu và triển khai công nghệ Blockchain vào các nghiệp vụ của tổ chức, tiến tới mở rộng

ứng dụng cho khách hàng nhằm tối ưu dịch vụ của TCBS.

► **Dự án mang tính tiên phong về mặt thị trường:** Với tư cách là tổ chức tài chính đầu tiên tham gia Hiệp hội Blockchain Việt Nam (thành lập ngày 27/04/2022 theo Quyết định 343/QĐ-BNV của Bộ Nội Vụ), dự án ứng dụng blockchain trong quản lý quyền sở hữu trái phiếu doanh nghiệp được xem như dự án đầu tiên ứng dụng công nghệ tiên tiến này nhằm phát triển và minh bạch hóa thị trường trái phiếu doanh nghiệp tại Việt Nam đang ở giai đoạn phát triển.

► **Dự án thể hiện tính sáng tạo trong phạm vi tổ chức:** Theo đuổi chiến lược công nghệ tài chính Wealthtech, TCBS luôn tìm kiếm các công nghệ hàng đầu để học hỏi, để ứng dụng và đem đến những trải nghiệm thông minh, ưu việt và tin cậy cho khách hàng. Khởi đầu bằng việc đưa công nghệ blockchain vào quản lý giao dịch và quản lý quyền sở hữu trái phiếu doanh nghiệp cho khách hàng, chúng tôi hướng tới

nhân rộng mô hình công nghệ này cho các loại tài sản khác của khách hàng để bảo đảm tính bảo mật, đồng thời đang nghiên cứu để triển khai thêm các ứng dụng khác cho team nghiệp vụ và khách hàng như: thực hiện báo cáo đối soát dữ liệu trên blockchain; tạo các báo cáo sao kê số dư tài khoản với dữ liệu lấy từ blockchain; tra cứu lịch sử giao dịch và thông tin giao dịch từ blockchain thông qua các chuỗi hash được gắn cho từng giao dịch; ứng dụng vào tính năng e-voting.

Sau thời gian gấp rút vừa nghiên cứu vừa tự phát triển, TCBS tự hào đã làm chủ được công nghệ Blockchain và Smart Contract. Đến thời điểm hiện tại chúng tôi đã áp dụng thành công Blockchain trong việc quản lý giao dịch và quyền sở hữu trái phiếu, một trái phiếu khi được phát hành hệ thống sẽ sinh ra một Mã đại diện (token) và công nghệ smart-contract giống như một hợp đồng kỹ thuật số được ràng buộc bởi một bộ quy tắc cam kết cụ thể cho phép thiết lập sẵn các điều kiện giao dịch và tự động ghi nhận các giao dịch làm tăng hoặc giảm tài sản của khách hàng. Các giao dịch của khách hàng sẽ được ghi nhận vào các Khối (Block) khi thỏa mãn các điều kiện xác thực của các Validator trên mạng.

Toàn bộ giao dịch phát sinh trong suốt vòng đời của trái phiếu từ khi phát hành sơ cấp đến chuyển nhượng thứ cấp đều được ghi nhận và không thể thay đổi trên blockchain. Sử dụng blockchain với mục đích chính “kiểm toán” trong việc phát hành trái phiếu, quản lý quyền sở hữu của trái chủ và giao dịch trái phiếu, Chúng tôi đã xây dựng bộ công cụ cho khối nghiệp vụ kiểm soát vận hành hoạt động đã phát hiện ra các sai lệch dữ liệu nguyên nhân chính là từ rủi ro hoạt động và kịp thời ngăn chặn đảm bảo tính đúng đắn của dữ liệu giúp khách hàng an tâm khi đầu

tư và sở hữu các trái phiếu doanh nghiệp được tu vấn phát hành bởi TCBS.

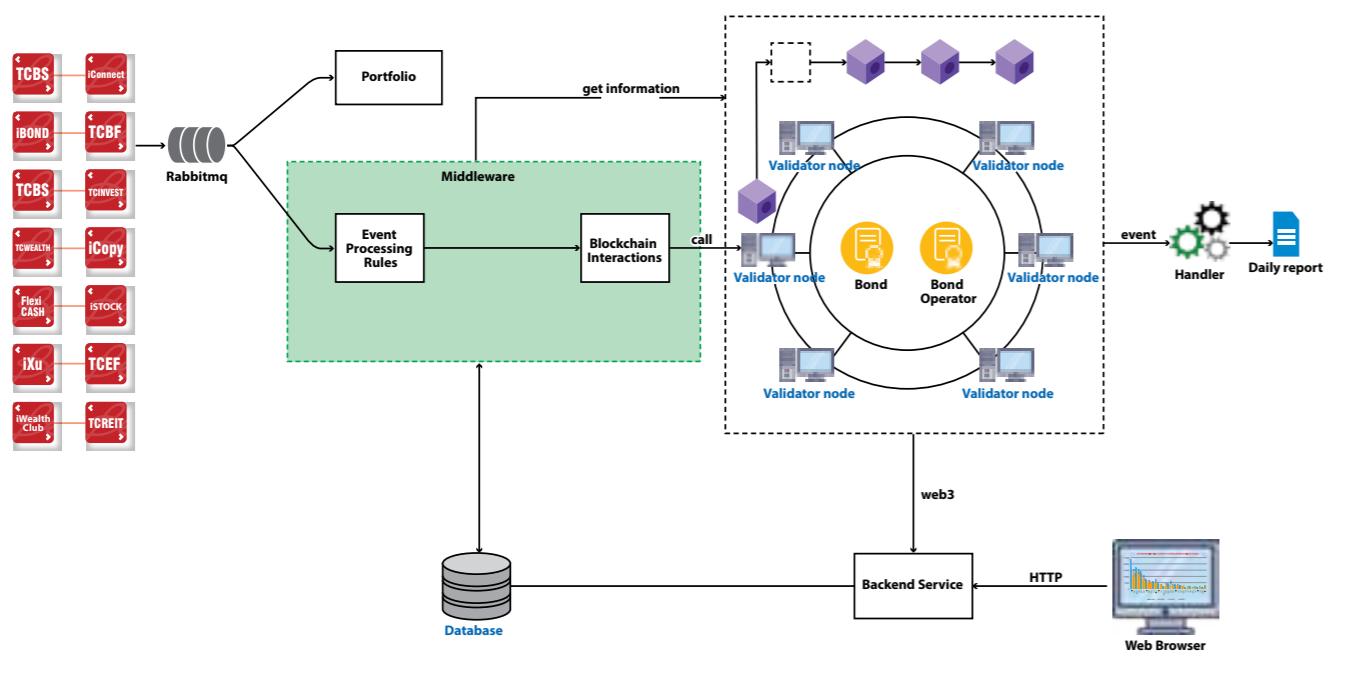
Sau khi dự án được golve, kết quả team đã thực hiện snapshot và phát hành token cho gần 500 Trái phiếu đang active với dữ liệu số dư của 50.000 nhà đầu tư đang nắm giữ lên Blockchain. Hiện tại giao dịch chuyển nhượng trái phiếu được ghi nhận trung bình 1.000 giao dịch/ngày, Dự án được phát triển với tốc độ tối ưu mỗi 1s đóng được một Block với khả năng ghi lên đến 400 giao dịch nhằm chuẩn bị nền tảng hệ thống cho sự sôi động của thị trường trái phiếu trong 5 năm tiếp theo.

Sau khi triển khai thành công cho Trái phiếu mảng kinh doanh xương sống thì chúng tôi sẽ mở rộng và lan tỏa việc áp dụng blockchain cho các loại sản phẩm khác để đóng góp được nhiều hơn cho trải nghiệm của khách hàng, team nghiệp vụ vận hành và nhanh chóng chuyển mình sang thể chế mới cho tương lai là Blockchain.

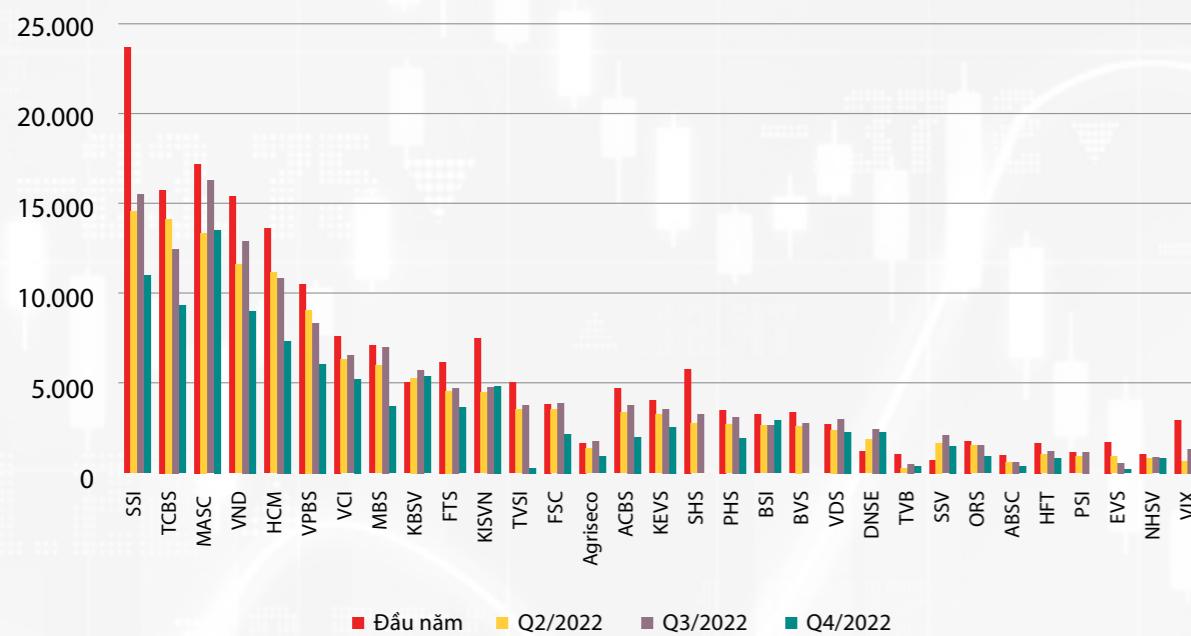
Vì vậy, mục tiêu của TCBS trong thời gian tới là tiếp tục thể chế hoá việc áp dụng blockchain vào các hoạt động hàng ngày của các phòng ban tại công ty. Đồng thời, chúng tôi cũng sẽ giới thiệu thêm nhiều sản phẩm và giải pháp tài chính, chứng khoán sử dụng công nghệ Blockchain đến với khách hàng trong thời gian gần nhất.

B. Xây dựng và làm chủ hệ thống ký quỹ MarginX

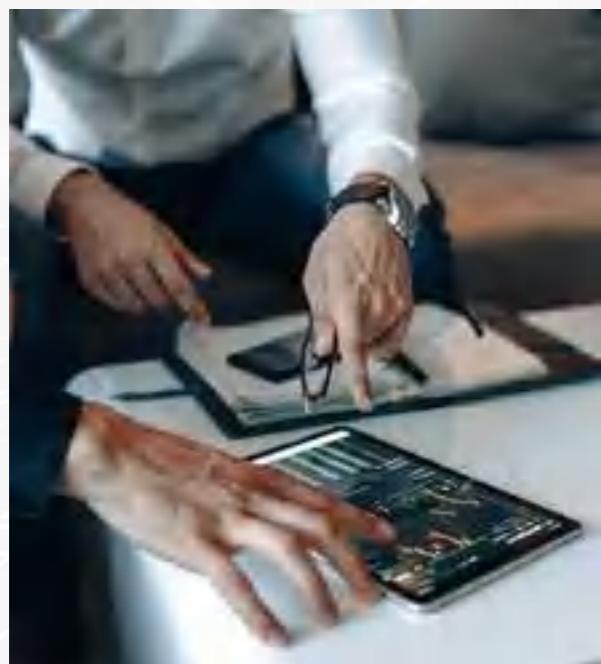
Lợi ích khi dùng dịch vụ margin là nhà đầu tư có thể mua được số lượng cổ phiếu nhiều hơn so với việc chỉ dùng vốn tự có. Sử dụng margin là cách để tối ưu hiệu suất đầu tư, bởi công cụ này tạo cơ hội để tăng lợi nhuận trong trường hợp thị giá cổ phiếu tăng cao hơn lãi suất vay margin mà nhà đầu tư trả cho công ty chứng khoán.



Dư nợ Margin tại 31 công ty chứng khoán cuối quý 4/2022



Với tiềm năng phát triển rất lớn của thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay, các công ty chứng khoán đang còn khá nhiều dư địa cho vay. Năm 2022, với lợi thế tiếp cận nguồn vốn rẻ, TCBS đã tung ra các gói vay margin linh hoạt lãi suất hấp dẫn chỉ từ 0,5% năm cho khách hàng.



TCBS hướng tới cạnh tranh thị phần margin bằng công nghệ, và quyết định tự xây dựng hệ thống quản lý ký quỹ riêng tên MarginX với mục tiêu linh hoạt nguồn huy động vốn, xây dựng chính sách linh hoạt cho từng khách hàng, và có thể tích hợp được với nhiều hệ thống quản lý tài sản khác như trái phiếu, chứng chỉ quỹ, thay vì chỉ hạn chế duy nhất ở sản phẩm cổ phiếu như hiện nay. TCBS lựa chọn Amazon Web Services (AWS) là nhà cung cấp điện toán đám mây chính với các lợi ích:

C. Nâng cao năng lực nhân sự Công nghệ

Nhanh chóng

Điện toán đám mây cho phép người sử dụng dễ dàng tiếp cận nhiều công nghệ để có thể đổi mới nhanh hơn và phát triển gần như mọi thứ có thể tưởng tượng. Đám mây giúp nhanh chóng thu thập tài nguyên khi cần – từ các dịch vụ cơ sở hạ tầng, như điện toán, lưu trữ, và cơ sở dữ liệu, đến Internet of Things, machine learning, kho dữ liệu và phân tích, v.v.

Doanh nghiệp có thể triển khai các dịch vụ công nghệ một cách nhanh chóng và tiến hành từ khâu ý tưởng đến khâu hoàn thiện nhanh hơn một vài cấp bậc cường độ so với trước đây. Điều này cho phép các doanh nghiệp tự do thử nghiệm, kiểm thử những ý tưởng mới để phân biệt trải nghiệm của khách hàng và chuyển đổi doanh nghiệp.

Quy mô linh hoạt

Với điện toán đám mây, doanh nghiệp không phải cung cấp tài nguyên quá mức để xử lý các hoạt động kinh doanh ở mức cao nhất trong tương lai. Thay vào đó, chỉ cần cung cấp lượng tài nguyên mà thực sự cần. Doanh nghiệp có thể tăng hoặc giảm quy mô của các tài nguyên này ngay lập tức để tăng và giảm dung lượng khi nhu cầu kinh doanh thay đổi.

Tiết kiệm chi phí

Nền tảng đám mây cho phép thay thế các khoản chi phí cố định (như trung tâm dữ liệu và máy chủ vật lý) bằng các khoản chi phí biến đổi, đồng thời chỉ phải trả tiền cho tài nguyên CNTT mà doanh nghiệp sử dụng. Bên cạnh đó, chi phí biến đổi cũng sẽ thấp

hơn nhiều so với chi phí tự trang trải do tính kinh tế theo quy mô.

Triển khai trên toàn cầu chỉ trong vài phút

Với đám mây, doanh nghiệp có thể mở rộng sang các khu vực địa lý mới và triển khai trên toàn cầu trong vài phút. Ví dụ: AWS có cơ sở hạ tầng trên toàn thế giới, vì vậy, doanh nghiệp có thể triển khai ứng dụng của mình ở nhiều địa điểm thực tế chỉ bằng vài cú nhấp chuột. Đặt các ứng dụng gần hơn với người dùng cuối giúp giảm độ trễ và cải thiện trải nghiệm của họ.

Để sử dụng hiệu quả công nghệ này cần xây dựng đội ngũ nhân sự thành thạo, năm 2022, đội ngũ kỹ sư tốt nhất tại TCBS đã tham gia khóa học và thực hành AWS và thành quả đạt được:

- ▶ 2 kỹ sư đạt chứng chỉ AWS Certified Solution Architect – Professional level
- ▶ 20 kỹ sư đạt chứng chỉ AWS Certified Solution Architect – Associate
- ▶ 1 kỹ sư đạt AWS Certified Security - Specialty





Nhờ đội ngũ kỹ sư thành thạo công nghệ AWS, năm qua TCBS đã triển khai thành công Dự án quy hoạch, chuẩn hoá hạ tầng Cloud Landing Zone và Dự án triển khai Kubernetes.

D. Đẩy mạnh hoạt động đào tạo Nội bộ

Các hoạt động đào tạo nội bộ tại TCBS nhằm mục đích hướng dẫn nhân viên có thêm nhiều kiến thức bổ ích về công nghệ để linh hoạt ứng dụng vào công việc. Tại TCBS, các chuyên gia công nghệ trong công ty là những diễn giả hướng dẫn và chia sẻ trực tiếp trong những buổi TechTalk. Năm 2022, TCBS đã tổ chức thành công nhiều buổi TechTalk với các chủ đề:

- Consumer Driven Contract Testing
- Kiến trúc hệ thống lệnh điều kiện
- Revolutionize TcPrice và Amazing BATCH
- Infrastructure as code using terraform
- Architecture for a Hybrid Cloud
- Conditional Order's System Architecture
- Mechanical Sympathy in Software

Cùng các buổi workshop chia sẻ kiến thức đầu tư với các chủ đề:

- Workshop: Đầu tư hiện tại, dừng để tiền rơi
- Workshop Phân tích đầu tư: Đầu tư hiện đại: Tự do tự tại
- Workshop: Làm việc hiệu quả bằng Agile – Scrum
- Workshop “Giới thiệu về các scrum tại TCBS & ứng dụng sử dụng các công cụ Agile vào công việc”

Và 1 trong những sự kiện nổi bật tại TCBS được tổ chức thường niên là cuộc thi về công nghệ IB Hackathon. Đây là cuộc thi code lập trình nhằm tìm kiếm các ý tưởng sáng tạo, đột phá về sản phẩm cho công ty. Hackathon năm nay hướng đến 3 chủ đề chính:

- Cải thiện trải nghiệm người dùng
- Cải thiện chi phí vận hành doanh nghiệp
- Sản phẩm mới thu hút người dùng

Trong số rất nhiều ý tưởng sáng tạo về công nghệ, Giải nhất năm nay đã thuộc về nhóm với ý tưởng Universal Search:

Xuất phát từ “pain point” của khách hàng gặp khó khăn khi tìm kiếm các tính năng trên TCInvest đang cần phải nhập chính xác tên tính năng.Thêm vào đó, với gần 1000 go-live mỗi năm thì hiện tại đang có rất nhiều sản phẩm và tính năng mà khách hàng khó để nhớ tên và chưa tiếp cận được với các sản phẩm mới, giá trị và hay ho. Để giải quyết một phần vấn đề này, team Hackathon Champion đã phát triển sản phẩm TCBS Universal Search với 3 tính năng cốt lõi:

- Semantic SEO giúp khách hàng tìm kiếm theo nhu cầu và ý nghĩa của sản phẩm,

tính năng thay vì cần gõ chính xác tên.

➢ Recommendation system algorihms gợi ý khách hàng những tính năng mới, theo xu hướng và phù hợp ngay khi khách hàng chưa cần phải tìm kiếm.

➢ Universal search tìm kiếm trên đa nền tảng TCInvest – TCBS – iWealth Club, tương lai hướng đến các trang thông tin uy tín ngoài TCBS, tìm kiếm theo ảnh, video...

Với sản phẩm tìm kiếm nâng cấp này, khách hàng sẽ dễ dàng tìm kiếm thông tin và TCBS có thêm một kênh hữu ích đưa các sản phẩm mới gần hơn đến Nhà đầu tư.

Hoạt động truyền thông, đào tạo nội bộ là “điểm chạm” giữa TCBS với cán bộ nhân viên, giúp nâng cao tinh thần gắn kết nội bộ và là yếu tố cốt lõi làm nên sức mạnh tập thể. Một tập thể mạnh là chưa hẳn đã toàn người mạnh, nhưng chắc chắn có sự gắn bó đoàn kết chặt chẽ. Và TCBS đã làm được điều đó.



U.S. housing income growth forecasted through year-end



Báo cáo tài chính 2022

Chương IV: BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2022



1 THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương ("Công ty") được thành lập và hoạt động theo Giấy phép Hoạt động Kinh doanh Chứng khoán số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30 tháng 5 năm 2018. Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương được chuyển đổi hình thức pháp lý từ Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương theo Quyết định số 222/QĐ-UBCK ngày 19 tháng 3 năm 2018.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, tổng vốn góp của chủ sở hữu của Công ty là 1.126.140.700.000 đồng theo giấy phép điều chỉnh số 27/GPĐC-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18 tháng 3 năm 2022.

Tại ngày 21 tháng 2 năm 2023, tổng vốn điều lệ của Công ty là 1.126.994.200.000 VND theo Giấy phép điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 18/GPĐC-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21 tháng 2 năm 2023.

Hoạt động chính của Công ty bao gồm môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán và bảo lãnh phát hành chứng khoán.

Công ty có trụ sở chính đặt tại Tầng 27, tầng 28 và tầng 29, tòa C5 D'Capitale, số 119 Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, theo giấy phép điều chỉnh số 60/GPĐC-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13 tháng 7 năm 2022.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

| Họ tên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm |
|----------------------|------------|-----------------------------------|
| Ông Nguyễn Xuân Minh | Chủ tịch | Bổ nhiệm ngày 31 tháng 5 năm 2018 |
| Ông Phan Thanh Sơn | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 31 tháng 5 năm 2018 |

| | | |
|--|------------|-----------------------------------|
| Bà Nguyễn Thị Thu Hiền | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 31 tháng 5 năm 2019 |
| Ông Lê Huy Hoàng | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 25 tháng 7 năm 2019 |
| Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2022 |
| Ông Darren Neale Buckley | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2022 |

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

| Họ tên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm |
|----------------------|------------|-----------------------------------|
| Ông Đặng Văn Khải | Trưởng ban | Bổ nhiệm ngày 31 tháng 5 năm 2018 |
| Bà Hoàng Thị Kim Cúc | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 31 tháng 5 năm 2018 |
| Ông Đào Kiên Trung | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 30 tháng 6 năm 2020 |

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Thành viên Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

| Họ tên | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm |
|------------------------|-------------------|------------------------------------|
| Bà Nguyễn Thị Thu Hiền | Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm ngày 27 tháng 10 năm 2016 |
| Bà Phạm Diệu Linh | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm ngày 10 tháng 10 năm 2018 |
| Bà Bùi Thị Thu Hằng | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm ngày 30 tháng 06 năm 2020 |
| Bà Trần Thị Thu Trang | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm ngày 05 tháng 11 năm 2021 |
| Bà Nguyễn Thị Hoạt | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm ngày 05 tháng 11 năm 2021 |
| Ông Nguyễn Tuấn Cường | Phó Tổng Giám đốc | Bổ nhiệm ngày 20 tháng 8 năm 2022 |

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Nguyễn Xuân Minh, Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty.

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Tổng Giám đốc được Ông Nguyễn Xuân Minh ủy quyền ký báo cáo tài chính theo Giấy Ủy quyền số 010/2018/UQ-CT ký ngày 14 tháng 8 năm 2018.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

2 BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính của Công ty phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động, lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động, lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 23 tháng 03 năm 2023

Số tham chiếu: 61273532/22988078

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương ("Công ty") được lập **ngày 23 tháng 3 năm 2023** và được trình bày từ **trang 6 đến trang 61**, bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo kèm theo

➤ **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

➤ **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

► **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động, lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 23 tháng 03 năm 2023



BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Số cuối năm VND | Số đầu năm VND |
|-------|--|-------------|---------------------------|---------------------------|
| 100 | A. TÀI SẢN NGẮN HẠN | | 25.948.479.990.644 | 24.409.547.106.803 |
| 110 | I. Tài sản tài chính | | 25.929.858.136.745 | 24.402.125.216.974 |
| 111 | 1. Tiền và các khoản tương đương tiền | 5 | 2.404.813.202.406 | 1.125.203.259.229 |
| 111.1 | 1.1. Tiền | | 2.404.813.202.406 | 1.125.203.259.229 |
| 113 | 2. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 7.1 | 1.000.000.000 | 512.166.300.000 |
| 114 | 3. Các khoản cho vay | 7.2 | 9.354.605.486.589 | 15.852.029.688.601 |
| 115 | 4. Tài sản tài chính sẵn sàng để bán ("AFS") | 7.3 | 10.511.124.650.851 | 6.574.505.990.197 |
| 116 | 5. Dự phòng suy giảm giá trị các tài sản tài chính và tài sản thế chấp | 8 | (3.599.620) | - |
| 117 | 6. Các khoản phải thu | 9 | 183.085.158.587 | 192.572.240.815 |
| 117.2 | 6.1. Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính | | 183.085.158.587 | 192.572.240.815 |
| 117.3 | 6.1.1. Phải thu cổ tức, tiền lãi đến ngày nhận | | 26.781.966.648 | 10.731.583.159 |
| 117.4 | 6.1.1.1. Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận | | 156.303.191.939 | 181.840.657.656 |
| 118 | 7. Trả trước cho người bán | 9 | 1.512.267.704 | 6.403.936.795 |
| 119 | 8. Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp | 9 | 23.877.481.391 | 139.242.587.519 |
| 122 | 9. Các khoản phải thu khác | 9 | 3.450.110.238.837 | 1.213.818 |
| 129 | 10. Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu | 9 | (266.750.000) | - |
| 130 | II. Tài sản ngắn hạn khác | 10 | 18.621.853.899 | 7.421.889.829 |
| 131 | 1. Tạm ứng | | 11.248.150.250 | 1.243.539.321 |
| 133 | 2. Chi phí trả trước ngắn hạn | | 7.373.703.649 | 6.178.350.508 |
| 200 | B. TÀI SẢN DÀI HẠN | | 143.067.748.219 | 137.708.014.026 |
| 220 | 1. Tài sản cố định | | 84.726.784.106 | 88.485.615.590 |

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

ĐIỀU KIỆN TỔNG QUAN 01/01/2022-31/12/2022

B01-CTCK

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Số cuối năm VND | Số đầu năm VND |
|------------|--|-------------|---------------------------|---------------------------|
| 221 | 1. Tài sản cố định hữu hình | 11 | 68.067.359.617 | 72.155.697.438 |
| 222 | 1.1. Nguyên giá | 12 | 110.681.859.040 | 97.038.507.040 |
| 223a | 2.2. Giá trị hao mòn lũy kế | | (42.614.499.423) | (24.882.809.602) |
| 227 | 2. Tài sản cố định vô hình | 12 | 16.659.424.489 | 16.329.918.152 |
| 228 | 2.2. Nguyên giá | | 61.426.279.490 | 56.182.347.490 |
| 229a | 2.2. Giá trị hao mòn lũy kế | | (44.766.855.001) | (39.852.429.338) |
| 250 | II. Tài sản dài hạn khác | | 58.340.964.113 | 49.222.398.436 |
| 251 | 1. Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn | 12 | 184.298.800 | 184.298.800 |
| 252 | 2. Chi phí trả trước dài hạn | 13 | 14.257.812.698 | 9.832.770.342 |
| 253 | 3. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại | 14 | 20.791.943.497 | 17.950.844.746 |
| 254 | 4. Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán | 15 | 13.106.909.118 | 11.254.484.548 |
| 255 | 5. Tài sản dài hạn khác | | 10.000.000.000 | 10.000.000.000 |
| 270 | TỔNG CỘNG TÀI SẢN | | 26.091.547.738.863 | 24.547.255.120.829 |
| 300 | C. NỢ PHẢI TRẢ | | 15.102.289.530.963 | 15.302.010.632.313 |
| 310 | I. Nợ phải trả ngắn hạn | 16 | 13.378.593.348.270 | 10.818.321.731.258 |
| 311 | 1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | | 6.871.600.000.000 | 7.395.460.000.000 |
| 312 | 1.1. Vay ngắn hạn | | 6.871.600.000.000 | 7.395.460.000.000 |
| 318 | 2. Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán | 18 | 5.305.624.911.458 | 2.487.570.388.317 |
| 320 | 3. Phải trả người bán ngắn hạn | 19 | 240.252.940.500 | - |
| 322 | 4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 20 | 316.020.156.985 | 240.562.773.739 |
| 323 | 5. Phải trả người lao động | | 123.723.915.438 | 103.701.109.054 |
| 325 | 6. Chi phí phải trả ngắn hạn | 21 | 132.305.599.362 | 116.754.152.490 |

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

B01-CTCK

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Số cuối năm VND | Số đầu năm VND |
|------------|--|-------------|---------------------------|---------------------------|
| 327 | 7. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn | 22 | 266.845.205.536 | 364.846.126.012 |
| 329 | 8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác | 23 | 121.870.618.991 | 109.427.181.646 |
| 331 | 9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi | | 350.000.000 | - |
| 340 | II. Nợ phải trả dài hạn | | 1.723.696.182.693 | 4.483.688.901.055 |
| 346 | 1. Trái phiếu phát hành dài hạn | 17 | 1.708.634.544.957 | 4.297.556.921.996 |
| 351 | 2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn | 22 | 15.031.084.236 | 186.101.425.559 |
| 355 | 3. Quỹ bảo vệ Nhà đầu tư | | 30.553.500 | 30.553.500 |
| 400 | D. VỐN CHỦ SỞ HỮU | | 10.989.258.207.900 | 9.245.244.488.516 |
| 410 | I. Vốn chủ sở hữu | 24.2 | 10.989.258.207.900 | 9.245.244.488.516 |
| 411 | 1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu | | 1.126.140.700.000 | 1.124.246.800.000 |
| 411.1 | 1.1. Vốn góp của chủ sở hữu | | 1.126.140.700.000 | 1.124.246.800.000 |
| 412 | 2. Chênh lệch đánh giá tài sản theo giá trị hợp lý | | (10.561.943.926) | (1.965.148.867) |
| 414 | 3. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ | 24.2 | - | 112.424.680.000 |
| 415 | 4. Quỹ dự phòng tài chính | 24.2 | - | 112.424.680.000 |
| 417 | 5. Lợi nhuận chưa phân phối | 24.1 | 9.873.679.451.826 | 7.898.113.477.383 |
| 417.1 | 5.1. Lợi nhuận đã thực hiện | | 9.872.987.551.840 | 7.890.622.613.532 |
| 417.2 | 5.2. Lợi nhuận chưa thực hiện | | 691.899.986 | 7.490.863.851 |
| 440 | TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU | | 26.091.547.738.863 | 24.547.255.120.829 |

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

B01-CTCK

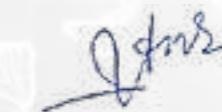
| Mã số | TÀI SẢN | Thuyết minh | Số cuối năm VND | Số đầu năm VND |
|--|---|-------------|---------------------|---------------------|
| A. TÀI SẢN CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ("CTCK") VÀ TÀI SẢN QUẢN LÝ THEO CAM KẾT | | | | |
| 008 | Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam ("VSD") của CTCK | 25.1 | 843.650.040.000 | 681.587.460.000 |
| 009 | Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của CTCK | 25.2 | - | 575.812.880.000 |
| 010 | Tài sản tài chính chờ về của CTCK | 25.3 | 9.799.131.256 | 129.406.963.575 |
| B. TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG | | | | |
| 021 | Tài sản tài chính niêm yết/đăng ký giao dịch tại VSD của Nhà đầu tư | 25.4 | 146.560.432.630.000 | 122.538.852.643.000 |
| 021.1 | - Tài sản tài chính giao dịch tự do chuyển nhượng | | 84.523.895.380.000 | 85.121.752.405.000 |
| 021.2 | - Tài sản tài chính hạn chế chuyển nhượng | | 139.546.850.000 | 198.706.260.000 |
| 021.3 | - Tài sản tài chính giao dịch cầm cố | | 60.455.199.550.000 | 32.218.738.350.000 |
| 021.4 | - Tài sản tài chính phong tỏa, tạm giữ | | 735.109.450.000 | 3.536.912.410.000 |
| 021.5 | - Tài sản tài chính chờ thanh toán | | 706.681.400.000 | 1.462.743.218.000 |
| 022 | Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch của Nhà đầu tư | 25.5 | 719.450.400.000 | 406.579.870.000 |
| 022.1 | - Tài sản tài chính đã lưu ký tại VSD và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng | | 634.486.460.000 | 346.151.610.000 |
| 022.2 | - Tài sản tài chính đã lưu ký VSD và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng | | 84.963.940.000 | 60.428.260.000 |
| 026 | Tiền gửi của khách hàng | 25.6 | 2.330.045.069.459 | 4.577.097.273.878 |
| 027 | - Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý | 25.6 | 2.278.125.882.711 | 4.575.045.031.535 |
| 030 | - Tiền gửi của Tổ chức phát hành chứng khoán | | 2.330.045.069.459 | 4.577.097.273.878 |
| 027 | Tiền gửi của tổ chức phát hành chứng khoán | | 2.278.125.882.711 | 4.575.045.031.535 |

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

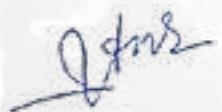
B01-CTCK

| Mã số | TÀI SẢN | Thuyết minh | Số cuối năm VND | Số đầu năm VND |
|-------|--|-------------|-------------------|-------------------|
| 030 | - Tiền gửi của Tổ chức phát hành chứng khoán | | 51.919.186.748 | 2.052.242.343 |
| 031 | Phải trả Nhà đầu tư về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý | 25.7 | 2.278.125.882.711 | 4.575.045.031.535 |
| 031.1 | - Phải trả Nhà đầu tư trong nước về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý | | 2.266.780.675.185 | 4.514.252.935.435 |
| 031.2 | - Phải trả Nhà đầu tư nước ngoài về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý | | 11.345.207.526 | 60.792.096.100 |
| 035 | Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu | 25.8 | 51.919.186.748 | 2.052.242.343 |

Bà Nguyễn Hoàng Ngân
Người lập

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 23 tháng 03 năm 2023


Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
Tổng Giám đốc



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

B02-CTCK

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Năm nay VND | Năm trước VND |
|-------------------------------|---|-------------|-------------------|-------------------|
| I. DOANH THU HOẠT ĐỘNG | | | | |
| 01 | 1. Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) | | 901.204.582.596 | 1.399.881.032.874 |
| 01.1 | 1.1 Lãi bán các tài sản tài chính (FVTPL) | 24.1 | 901.204.582.596 | 1.399.881.032.874 |
| 02 | 2. Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) | 24.2 | 18.529.621.544 | 17.604.125.057 |
| 03 | 3. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu | 24.2 | 1.502.853.415.354 | 941.765.692.215 |
| 04 | 4. Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) | 24.2 | 257.993.106.848 | 101.885.302.668 |
| 06 | 5. Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán | | 888.247.795.556 | 923.981.905.911 |
| 07 | 6. Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán | | 1.302.953.436.567 | 1.521.501.901.470 |
| 09 | 7. Doanh thu tư vấn đầu tư chứng khoán | | 52.348.947.599 | 63.985.667.514 |
| 10 | 8. Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán | | 156.302.219.768 | 223.039.574.295 |
| 11 | 9. Thu nhập hoạt động khác | 27 | 137.749.081.244 | 1.068.736.201 |
| 20 | Cộng doanh thu hoạt động | | 5.218.182.207.076 | 5.194.713.938.205 |
| II. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG | | | | |
| 21 | 1. Lỗ từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) | | 198.923.624.516 | 88.461.673.655 |
| 21.1 | 1.1 Lỗ bán các tài sản tài chính FVTPL | 26.1 | 198.913.624.516 | 88.461.673.655 |
| 21.3 | 1.2 Chi phí giao dịch mua các tài sản tài chính FVTPL | | 10.000.000 | - |
| 24 | 2. Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tồn thẩt các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay | 28 | 3.599.620 | - |
| 27 | 3. Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán | 28 | 154.528.078.451 | 165.820.634.025 |

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

B02-CTCK

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Năm nay VND | Năm trước VND |
|---|---|-------------|--------------------------|--------------------------|
| 28 | 4. Chi phí nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán | 28 | 274.074.074 | 8.186.363.636 |
| 30 | 5. Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán | 28 | 48.078.060.820 | 60.425.739.668 |
| 32 | 6. Chi phí hoạt động khác | 28 | 588.947.224.663 | 287.644.359.036 |
| 40 | Cộng chi phí hoạt động | | 990.754.662.144 | 610.538.770.020 |
| III. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH | | | | |
| 41 | 1. Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện | | 14.002.400.000 | 2.000.000.000 |
| 42 | 2. Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi ngân hàng không cố định | | 10.521.194.439 | 10.426.987.254 |
| 50 | Cộng doanh thu hoạt động tài chính | | 24.523.594.439 | 12.426.987.254 |
| IV. CHI PHÍ TÀI CHÍNH | | | | |
| 51 | 1. Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện | | 1.400.000.000 | 11.968.693.678 |
| 52 | 2. Chi phí lãi vay | | 609.169.047.616 | 391.262.219.614 |
| 55 | 3. Chi phí tài chính khác | | 127.840.968.697 | 10.327.372.737 |
| 60 | Cộng chi phí tài chính | 30 | 738.410.016.313 | 413.558.286.029 |
| 62 | V. CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN | 31 | 480.433.213.874 | 372.754.151.464 |
| 70 | VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG | | 3.033.107.909.184 | 3.810.289.717.946 |
| VII. THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC | | | | |
| 71 | 1. Thu nhập khác | | 24.989.326.844 | 62.189.323 |
| 72 | 2. Chi phí khác | | 440.148.388 | 465.917.452 |
| 80 | Cộng kết quả hoạt động khác | | 24.549.178.456 | (403.728.129) |

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

B02-CTCK

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Năm nay VND | Năm trước VND |
|-------|---|-------------|-------------------|-------------------|
| 90 | VIII. TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ | | 3.057.657.087.640 | 3.809.885.989.817 |
| 91 | Lợi nhuận đã thực hiện | | 3.057.657.087.640 | 3.819.854.683.495 |
| 92 | Lãi/(lỗ) chưa thực hiện | | - | (9.968.693.678) |
| 100 | IX. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP ("TNDN") | | 630.992.995.757 | 743.755.403.774 |
| 100.1 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 32.1 | 631.684.895.743 | 761.214.961.303 |
| 100.2 | Thu nhập thuế TNDN hoãn lại | 32.2 | (691.899.986) | (17.459.557.529) |
| 200 | X. LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN | | 2.426.664.091.883 | 3.066.130.586.043 |
| 300 | XI. THU NHẬP TOÀN DIỆN KHÁC SAU THUẾ TNDN | | | |
| 301 | Lỗ từ đánh giá lại các tài sản tài chính AFS | 34 | (8.596.795.059) | (117.120.573) |
| 400 | Tổng thu nhập toàn diện khác | | (8.596.795.059) | (117.120.573) |
| 500 | XII. THU NHẬP THUẦN TRÊN CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG | | 2.426.164.091.883 | 3.066.130.586.043 |
| 501 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu) | 35 | 21.548 | 27.273 |

Bà Nguyễn Hoàng Ngân
Người lập

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 23 tháng 03 năm 2023

Bà Nguyễn Thục Anh
Kế toán trưởng



Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

B03-CTCK

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Năm nay VND | Năm trước VND |
|--|--|-------------|---------------------|----------------------|
| I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH | | | | |
| 01 | 1. Lợi nhuận trước thuế TNDN | | 3.057.657.087.640 | 3.809.885.989.817 |
| 02 | 2. Điều chỉnh cho các khoản: | | 475.782.320.781 | 233.804.379.773 |
| 03 | Khấu hao tài sản cố định | 11,12 | 22.646.115.484 | 14.414.124.914 |
| 04 | Các khoản trích lập dự phòng | 28 | 270.349.620 | - |
| 05 | (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện | | - | - |
| 06 | Chi phí lãi vay | 30 | 609.169.047.616 | 391.262.218.837 |
| 08 | Dự thu tiền lãi | 9 | (156.303.191.939) | (181.840.657.656) |
| 30 | Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động | | 3.533.439.408.421 | 4.043.690.369.590 |
| 32 | Giảm/(tăng) các khoản đầu tư HTM | | 511.166.300.000 | (307.066.300.000) |
| 33 | Giảm/(tăng) các khoản cho vay | | 6.497.424.202.012 | (11.469.392.523.578) |
| 34 | Tăng tài sản tài chính AFS | | (3.947.364.654.478) | (4.221.618.922.008) |
| 36 | Giảm phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính | | 165.790.274.167 | 50.428.801.967 |
| 37 | Giảm/(tăng) phải thu các dịch vụ CTCK cung cấp | | 115.365.106.128 | (61.484.001.387) |
| 39 | Giảm/(tăng) các khoản phải thu khác | | (3.450.109.025.019) | 23.411.937 |
| 40 | Tăng các tài sản khác | | (6.965.366.408) | (17.915.105.444) |
| 42 | Tăng chi phí trả trước | | (5.620.395.497) | (4.215.476.212) |
| 43 | Thuế TNDN đã nộp | 32.1 | (539.650.865.594) | (786.955.065.852) |
| 44 | Lãi vay đã trả | | (551.285.122.912) | (301.946.646.165) |
| 45 | Tăng các phải trả cho người bán | | 240.252.940.500 | - |
| 46 | Giảm các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên | | (150.000.000) | - |
| 47 | (Giảm)/tăng thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (không bao gồm thuế TNDN đã nộp) | | (16.576.646.903) | 52.197.045.506 |
| 48 | Tăng phải trả người lao động | | 20.022.806.384 | 1.981.627.249 |

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

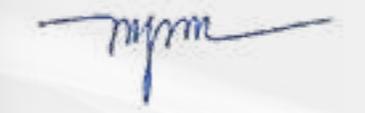
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

B03-CTCK

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Năm nay VND | Năm trước VND |
|--|--|-------------|----------------------------|-----------------------------|
| 50 | Tăng phải trả, phải nộp khác | | 2.519.094.220.855 | 2.544.677.723.481 |
| 51 | Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh | | 524.989.326.844 | 13.544.809.500.000 |
| 52 | Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh | | (524.989.326.844) | (13.544.800.000.000) |
| 60 | Lưu chuyển tiền thuần từ/(sử dụng vào) hoạt động kinh doanh | | 5.084.833.181.656 | (10.477.585.560.916) |
| II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ | | | | |
| 61 | Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản khác | | (18.887.284.000) | (55.925.546.100) |
| 70 | Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư | | (18.887.284.000) | (55.925.546.100) |
| III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH | | | | |
| 71 | Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu | | 1.893.900.000 | - |
| 73 | Tiền vay gốc | | 16.481.400.000.000 | 32.331.186.880.181 |
| 73.2 | - Tiền vay khác | | 16.481.400.000.000 | 32.331.186.880.181 |
| 74 | Tiền chi trả nợ gốc vay | | (19.594.182.377.039) | (22.281.498.539.966) |
| 74.3 | - Tiền chi trả gốc vay khác | | (19.594.182.377.039) | (22.281.498.539.966) |
| 76 | Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu | | (675.447.477.440) | - |
| 80 | Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động tài chính | | (3.786.335.954.479) | 10.049.688.340.215 |
| 90 | TĂNG/(GIẢM) TIỀN THUẦN TRONG NĂM | | 1.279.609.943.177 | (483.822.766.801) |
| 101 | TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM | 5 | 1.125.203.259.229 | 1.609.026.026.030 |
| 101.1 | Tiền | | 1.125.203.259.229 | 1.609.026.026.030 |
| 103 | TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM | 5 | 2.404.813.202.406 | 1.125.203.259.229 |
| 103.1 | Tiền | | 2.404.813.202.406 | 1.125.203.259.229 |

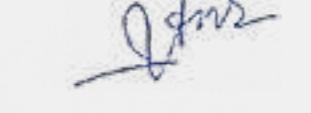
PHẦN LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG

| Mã số | CHỈ TIÊU | Thuyết minh | Năm nay VND | Năm trước VND |
|--|---|-------------|----------------------------|--------------------------|
| I. LƯU CHUYỂN TIỀN HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG | | | | |
| 01 | 1. Tiền thu bán chứng khoán môi giới cho khách hàng | | 276.521.066.989.343 | 304.787.785.465.434 |
| 02 | 2. Tiền chi mua chứng khoán môi giới cho khách hàng | | (284.951.627.339.958) | (330.126.899.895.584) |
| 07 | 3. Nhận tiền gửi để thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng | | 305.615.543.755.483 | 355.382.515.561.853 |
| 08 | 4. Chi trả thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng | | (299.426.675.811.568) | (327.627.865.135.572) |
| 11 | 5. Chi trả phí lưu ký chứng khoán của khách hàng | | (57.278.984.467) | (58.511.291.625) |
| 14 | 6. Tiền thu của Tổ chức phát hành chứng khoán | | 84.249.052.539.715 | 51.194.963.808.502 |
| 15 | 7. Tiền chi trả Tổ chức phát hành chứng khoán | | (84.197.133.352.967) | (51.193.279.094.559) |
| 20 | (Giảm)/tăng tiền thuần trong năm | | (2.247.052.204.419) | 2.358.709.418.449 |
| 30 | II. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM CỦA KHÁCH HÀNG | 25.6 | 4.577.097.273.878 | 2.218.387.855.429 |
| 31 | Tiền gửi ngân hàng đầu năm: | | 4.577.097.273.878 | 2.218.387.855.429 |
| 32 | - Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý | | 4.575.045.031.535 | 2.218.020.327.029 |
| 35 | - Tiền gửi của Tổ chức phát hành | | 2.052.242.343 | 367.528.400 |
| 40 | III. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM CỦA KHÁCH HÀNG (40 = 20 + 30) | 25.6 | 2.330.045.069.459 | 4.577.097.273.878 |
| 41 | Tiền gửi ngân hàng cuối năm: | | 2.330.045.069.459 | 4.577.097.273.878 |
| 42 | - Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý | | 2.278.125.882.711 | 4.575.045.031.535 |
| 45 | - Tiền gửi của Tổ chức phát hành | | 51.919.186.748 | 2.052.242.343 |


Bà Nguyễn Hoàng Ngân

Người lập

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 23 tháng 03 năm 2023


Bà Nguyễn Thực Anh

Kế toán trưởng



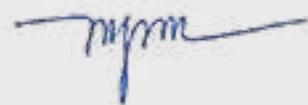
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

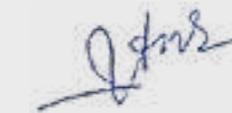
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022

B04-CTCK

| CHỈ TIÊU | Thuyết minh | SỐ DƯ ĐẦU NĂM | | SỐ TĂNG GIẢM | | | | SỐ DƯ CUỐI NĂM | | |
|------------------|---|-----------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|----------------------|--------------------------|--------------------------|----------------------------------|---------------------------|
| | | Ngày 01/01/2021 | Ngày 01/01/2022 | Năm trước | | Năm nay | | Ngày 31/12/2021 | Ngày 31/12/2022 | |
| | | | | TĂNG | GIẢM | TĂNG | GIẢM | | | |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | |
| I | BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU | | | | | | | | | |
| 1 | Vốn đầu tư của chủ sở hữu | 24.2 | 1.124.246.800.000 | - | - | 1.893.900.000 | - | 1.124.246.800.000 | 1.126.140.700.000 | |
| 2 | Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ | 24.2 | 112.424.680.000 | - | - | - | (112.424.680.000) | 112.424.680.000 | - | |
| 3 | Quỹ dự phòng tài chính | 24.2 | 112.424.680.000 | - | - | - | (112.424.680.000) | 112.424.680.000 | - | |
| 4 | Chênh lệch đánh giá lại tài sản theo giá trị hợp lý | 24.2 | (1.848.028.294) | - | - | (117.120.573) | - | (8.596.795.059) | (1.965.148.867) (10.561.943.926) | |
| 5 | Lợi nhuận chưa phân phối | 24.1 | 4.831.982.891.340 | 7.898.113.477.383 | 3.066.130.586.043 | - | 2.659.004.315.734 | (683.438.341.291) | 7.898.113.477.383 | 9.873.679.451.826 |
| 5.1 | <i>Lợi nhuận đã thực hiện</i> | | 4.831.982.891.340 | 7.890.622.613.532 | 3.058.639.722.192 | - | 2.658.312.415.748 | (675.947.477.440) | 7.890.622.613.532 | 9.872.987.551.840 |
| 5.2 | <i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i> | | - | 7.490.863.851 | 7.490.863.851 | - | 691.899.986 | (7.490.863.851) | 7.490.863.851 | 691.899.986 |
| TỔNG CỘNG | | | 6.179.231.023.046 | 9.245.244.488.516 | 3.066.130.586.043 | (117.120.573) | 2.660.898.215.734 | (916.884.496.350) | 9.245.244.488.516 | 10.989.258.207.900 |
| II | THU NHẬP TOÀN DIỆN KHÁC | | | | | | | | | |
| 1 | Lãi/(lỗ) từ đánh giá lại các tài sản tài chính AFS | 33 | (1.848.028.294) | (1.965.148.867) | - | (117.120.573) | - | (8.596.795.059) | (1.965.148.867) | (10.561.943.926) |
| TỔNG CỘNG | | | (1.848.028.294) | (1.965.148.867) | - | (117.120.573) | - | (8.596.795.059) | (1.965.148.867) | (10.561.943.926) |



Bà Nguyễn Hoàng Ngân
Người lập



Bà Nguyễn Thực Anh
Kế toán trưởng



Bà Nguyễn Thị Thu Hiền
Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 23 tháng 03 năm 2023



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG

TECHCOMSECURITIES



Bespoke

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2022**

TECHCOMSECURITIES

Bespoke

